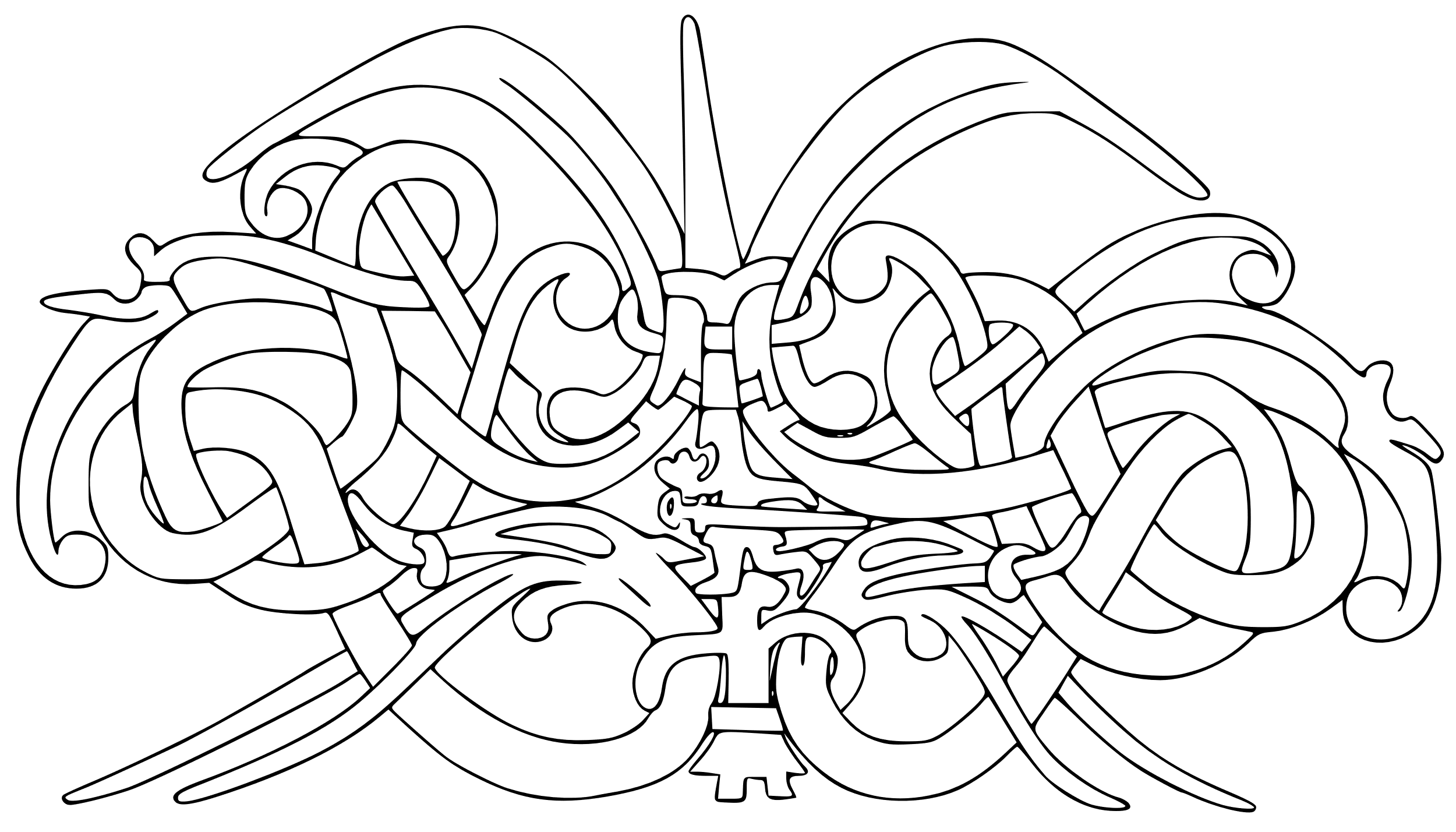
# CHUYẾN CÂU CÁ CỦA HYMIR VÀ THOR



Các thần đến đại sảnh khổng lồ của Aegir ở bên bờ biển. “Chúng ta đến nơi rồi,” Thor, người dẫn đầu, gọi to. “Hãy bày tiệc ra nào!”

Aegir là người khổng lồ biển vĩ đại nhất. Vợ ông ta là Ran, người thả lưới kéo những người chết đuối trên biển. Chín con gái của ông ta là những làn sóng biển.

Aegir chẳng muốn thết tiệc các thần chút nào, nhưng ông ta cũng không muốn gây thù chuốc oán với họ. Ông ta nhìn thẳng vào mắt Thor và nói, “Ta sẽ bày tiệc, và đó sẽ là bữa tiệc thịnh soạn nhất bất kỳ ai trong các vị từng được dự. Người hầu của ta, Fimafeng, sẽ phục vụ từng người các vị thật tận tình, đem đến tất cả số thức ăn mà các vị có thể ăn, tất cả số bia mà các vị có thể uống. Ta chỉ có một điều kiện thôi: ta sẽ bày tiệc, nhưng các vị phải đem tới cho ta một chiếc vạc đủ to để nấu bia cho tất cả các vị. Các vị rất đông, và còn rất háu ăn nữa.”

Aegir biết rõ là các thần chẳng có chiếc vạc nào như vậy. Và nếu không có chiếc vạc, ông ta sẽ không phải bày tiệc.

Thor hỏi xin lời khuyên từ các vị thần khác, nhưng vị thần nào chàng hỏi cũng nói rằng chiếc vạc đó không tồn tại. Cuối cùng chàng hỏi Tyr, vị thần của chiến trận, thần chiến tranh. Tyr gãi cằm bằng bàn tay trái, bàn tay duy nhất của chàng. “Ở bên bờ biển thế giới,” chàng nói, “là nhà của vua khổng lồ Hymir. Ông ta có một chiếc vạc sâu ba dặm. Đó là chiếc vạc lớn nhất trên đời.”

“Anh chắc chắn chứ?” Thor hỏi.

Tyr gật đầu. “Hymir là cha dượng tôi. Ông ta lấy mẹ tôi,” chàng nói. “Bà là người khổng lồ. Tôi đã tận mắt nhìn thấy chiếc vạc. Và vì là con của mẹ tôi, nên tôi sẽ được đón chào ở đại sảnh của Hymir.”

Tyr và Thor trèo lên cỗ xe của Thor, được kéo bởi hai con dê Gầm Ghè và Nghiến Răng, và họ nhanh chóng đi tới pháo đài khổng lồ của Hymir. Thor buộc hai con dê vào một cái cây, rồi họ cùng vào trong.

Trong bếp có một người phụ nữ khổng lồ đang thái những củ hành to bằng tảng đá và những cây bắp cải to bằng cái thuyền. Thor không thể ngăn mình trố mắt nhìn: bà ta có tới chín trăm cái đầu, mỗi cái đều xấu và đáng sợ hơn cái trước. Chàng lùi lại một bước. Nếu Tyr có sợ hãi thì chàng cũng không để lộ ra. Chàng gọi to, “Chào bà nội. Chúng cháu đến xin mượn chiếc vạc của Hymir để nấu bia đây.”

“Những sinh vật bé nhỏ làm sao! Ta cứ tưởng các ngươi là chuột chứ,” bà nội của Tyr nói, và khi bà ta cất tiếng thì nghe như cả một đám đông đang quát tháo. “Đừng nói chuyện với ta, cháu trai ạ. Cháu phải nói chuyện với mẹ cháu.”

Bà ta gọi, “Chúng ta có khách này! Con trai cô đến chơi cùng với một người bạn,” và chỉ lát sau, một người phụ nữ khổng lồ khác bước vào. Đây là vợ của Hymir, mẹ của Tyr. Bà mặc một chiếc áo vải vàng, và bà mẹ chồng đáng sợ bao nhiêu thì bà đẹp bấy nhiêu; bà đem theo hai chiếc đê nhỏ nhất của người khổng lồ, mà bà đã đổ bia vào. Thor và Tyr ôm lấy hai chiếc đê, với họ chúng to như cái xô, và hăm hở uống cạn bia trong đó.

Bia rất ngon.

Bà khổng lồ hỏi Thor tên chàng là gì, nhưng trước khi Thor kịp trả lời, Tyr đã nói, “Tên anh ta là Veor, thưa mẹ. Anh ta là bạn con. Và là kẻ thù của kẻ thù của Hymir và những người khổng lồ khác.”

Họ nghe thấy tiếng rầm rầm từ đằng xa vọng lại, như tiếng sấm trên các đỉnh núi, hay những ngọn đồi đang sụp đổ, hay những con sóng khổng lồ đập vào bờ cát, và mặt đất rung lên với mỗi tiếng rầm rầm.

“Chồng ta sắp về tới rồi,” bà khổng lồ nói. “Ta nghe thấy tiếng bước chân nhẹ nhàng của ông ấy từ đằng xa.”

Tiếng rầm rầm giờ đã rõ hơn và có vẻ như đang tiến lại rất nhanh.

“Chồng ta thường rất cáu kỉnh mỗi khi về nhà, lúc nào cũng giận dữ và lầm lì. Ông ấy sẽ đối xử với khách không ra gì,” bà khổng lồ cảnh báo họ. “Hai người hãy trốn xuống dưới cái ấm kia và ở lại đó cho tới khi ông ấy đủ vui vẻ để cả hai chui ra, được không?”

Bà giấu họ dưới một chiếc ấm trên sàn bếp. Dưới cái ấm tối om.

Mặt đất rung chuyển, cửa mở đánh rầm, Thor và Tyr biết chắc hẳn Hymir đã về đến nhà. Họ nghe thấy bà khổng lồ nói với chồng mình rằng họ có khách, con trai bà và một người bạn, ông ta phải cư xử cho thật tốt, xứng với một vị chủ nhà lịch thiệp, và không được giết họ.

“Tại sao chứ?” Giọng người khổng lồ oang oang, đầy hờn dỗi.

“Người nhỏ con là con trai chúng ta, Tyr. Ông nhớ nó chứ. Người to con tên là Veor. Hãy lịch sự với anh ta.”

“Thor ấy à? Thor kẻ thù của chúng ta ấy à? Thor kẻ đã giết nhiều người khổng lồ hơn bất kỳ ai khác, hơn cả những người khổng lồ khác ấy à? Thor kẻ mà ta đã thề sẽ giết ngay nếu ta chạm mặt hắn ấy à? Thor kẻ…”

“Veor,” bà vợ nói, làm ông ta bình tĩnh lại. “Không phải là Thor. Mà là Veor. Anh ta là bạn của con trai chúng ta và là kẻ thù của kẻ thù của ông, vì vậy ông phải lịch sự với anh ta.”

“Ta đang rất bực bội và cáu kỉnh, không muốn lịch sự với ai hết,” giọng người khổng lồ ầm ầm vang lên. “Chúng đang trốn ở đâu?”

“À, ở sau cái xà nhà đằng kia,” vợ ông ta nói.

Thor và Tyr nghe thấy một tiếng rắc khi cái xà nhà bà vừa chỉ ra bị đập gãy. Tiếp theo là một loạt những tiếng loảng xoảng khác khi tất cả ấm trong bếp bị rơi từ trên trần xuống và vỡ hết.

“Ông đập phá xong chưa?” mẹ của Tyr hỏi.

“Chắc là rồi,” giọng của Hymir miễn cưỡng đáp lại.

“Vậy thì hãy nhìn bên dưới cái ấm kia,” bà nói. “Cái ấm trên sàn mà ông chưa đập ấy.”

Cái ấm nơi Tyr và Thor đang trốn được nhấc lên, và họ thấy mình đang nhìn lên một khuôn mặt khổng lồ, nét mặt nhăn nhúm sưng sỉa. Thor biết đây chính là Hymir, vua khổng lồ. Bộ râu của ông ta như một khu rừng đầy cây phủ băng giá giữa mùa đông, lông mày ông ta như một cánh đồng đầy cây kế, còn hơi thở ông ta thì hôi hám và nặng mùi như một đống phân giữa đầm lầy.

“Xin chào, Tyr,” Hymir lạnh nhạt nói.

“Xin chào cha,” Tyr nói, thậm chí còn lạnh nhạt hơn, ấy là nếu có thể.

“Hai ngươi sẽ làm khách ăn tối cùng chúng ta,” Hymir nói. Ông ta vỗ tay.

Cửa đại sảnh mở ra, và một con bò khổng lồ được dẫn vào, nó có bộ lông óng mượt, cặp mắt sáng rực, đôi sừng sắc nhọn. Theo sau nó là một con bò khác còn đẹp hơn, rồi đến con cuối cùng, còn đẹp hơn cả hai con trước.

“Đây là những con bò hoàn hảo nhất trên đời. To và béo hơn những con bò ở Midgard và Asgard nhiều. Ta rất tự hào,” Hymir thừa nhận, “về đàn bò của mình. Chúng là báu vật của ta và là niềm vui cho mắt ta. Ta đối xử với chúng như với con của chính mình.” Và trong thoáng chốc, bộ mặt cau có của ông ta như dịu đi.

Bà già có chín trăm cái đầu giết mấy con bò, lột da chúng, rồi ném chúng vào cái nồi to tướng. Cái nồi sôi sùng sục và sủi bọt trên một lò lửa đang rít lên và kêu lắc rắc, trong lúc bà già khuấy nó bằng một cái muôi to ngang một cây sồi. Bà già vừa nấu ăn vừa lẩm nhẩm hát một mình, giọng như một ngàn bà già đang cùng đồng thanh gào tướng lên.

Chẳng mấy chốc thức ăn đã nấu xong.

“Hai ngươi là khách ở đây. Đừng khách sáo. Hãy lấy từ trong nồi thật nhiều thức ăn, nhiều hết mức có thể,” Hymir hào phóng nói. Dù sao hai người khách cũng rất nhỏ con - họ có ăn được là bao? Mà mấy con bò thì rất to.

Thor nói chàng rất vui lòng, và một mình chàng lập tức nuốt gọn hai con bò, con này rồi đến con kia, chẳng để lại gì ngoài những khúc xương đã gặm sạch thịt. Rồi chàng ợ một tiếng đầy hài lòng.

“Ngươi ăn nhiều thật đấy, Veor,” Hymir nói. “Số thức ăn này là để cho chúng ta ăn trong mấy ngày liền cơ. Ta không nghĩ là trước kia ta từng thấy ai, kể cả người khổng lồ, ăn nổi hai con bò của ta cùng một lúc cả.”

“Tôi đói mà,” Thor nói. “Và tôi hơi quá đà nữa. Nghe này, sao ngày mai chúng ta không đi câu nhỉ? Tôi nghe nói ngài là một người rất sát cá.”

Hymir rất tự hào về tài câu cá của mình. “Quả thực ta rất giỏi câu cá,” ông ta nói. “Chúng ta có thể đi câu cá cho bữa tối mai.”

“Tôi cũng là một người câu cá giỏi.” Thor nói. Thực ra chàng chưa đi câu cá bao giờ, nhưng có thể khó đến mức nào chứ?

“Vậy ngày mai chúng ta sẽ gặp nhau lúc bình minh ngoài bến thuyền,” Hymir nói.

Đêm đó trong buồng ngủ khổng lồ của họ, Tyr nói với Thor, “Tôi mong là anh biết mình đang làm gì.”

“Tất nhiên rồi,” Thor nói. Nhưng chàng không biết. Chàng chỉ làm bất kỳ điều gì chàng thích làm. Đó là việc Thor giỏi nhất.

Trong ánh sáng xám nhạt trước lúc bình minh, Thor gặp Hymir bên bến thuyền.

“Ta phải báo trước với ngươi, Veor bé nhỏ ạ,” người khổng lồ nói, “là chúng ta sẽ đi ra rất xa vào vùng nước băng giá đấy. Ta chèo thuyền ra xa hơn và ở lại lâu hơn trong cái lạnh so với sức chịu đựng của một kẻ nhỏ thó như ngươi. Râu tóc ngươi sẽ đóng đầy nhũ băng và ngươi sẽ tím tái đi vì lạnh. Rất có thể ngươi sẽ chết.”

“Chẳng sao,” Thor nói. “Tôi thích cái lạnh. Nó giúp người ta phấn chấn hơn. Chúng ta sẽ lấy gì làm mồi đây?”

“Ta đã có mồi của ta rồi,” Hymir nói. “Ngươi sẽ phải tự đi tìm mồi. Ngươi có thể ra cánh đồng thả bò mà tìm. Trong phân bò có rất nhiều dồi béo mập. Ngươi muốn lấy gì ở đó làm mồi cũng được.”

Thor nhìn Hymir. Chàng nghĩ đến chuyện lấy búa nện cho Hymir một trận, nhưng như thế chàng sẽ không bao giờ có được cái vạc mà không phải đánh nhau. Chàng liền quay trở lại bờ biển.

Trên thảo nguyên là đàn bò tuyệt đẹp của Hymir. Trên đất đầy những đống phân bò to tướng, với những con dòi béo múp đang bò và rúc lúc nhúc trong đó, nhưng Thor tránh xa chúng. Thay vào đó chàng tiến đến chỗ con bò to nhất, béo nhất, cường tráng nhất, rồi giơ nắm đấm lên, đập thẳng vào giữa hai mắt con vật, khiến nó chết ngay tức khắc.

Thor bẻ đầu con bò, bỏ nó vào túi, rồi đem ra biển.

Hymir đang ngồi trên thuyền. Ông ta đã đẩy thuyền đi và đang chèo ra ngoài vịnh.

Thor nhảy xuống làn nước lạnh buốt và bơi ra, kéo theo chiếc túi sau lưng. Chàng túm lấy đuôi thuyền bằng những ngón tay tê cóng, rồi trèo lên, nước biển nhỏ tong tong khắp người, băng đóng đầy chòm râu đỏ của chàng.

“A,” Thor nói. ‘Thích thật. Không gì khiến người ta tỉnh táo vào một buổi sáng mùa đông bằng một chuyến đi bơi thật đã đời.”

Hymir không nói gì. Thor cầm lấy đôi mái chèo còn lại và họ cùng nhau chèo thuyền. Chẳng mấy chốc đất liền đã biến mất và chỉ còn mình họ giữa làn nước biển Bắc. Mặt biển xám xịt, sóng dữ dội và đánh cao, còn gió và chim hải âu thì liên tục gào thét.

Hymir ngừng chèo. “Chúng ta sẽ câu cá ở đây,” ông ta nói.

“Ở đây ấy à?” Thor hỏi. “Chúng ta gần như chưa rời bờ mà.” Thế rồi chàng cầm mái chèo lên và một mình đưa thuyền ra vùng nước sâu hơn.

Con thuyền lao vun vút trên sóng.

“Dừng lại!” Hymir hô lớn. “Vùng nước này nguy hiểm lắm. Đây chính là chỗ ở của Jormungundr, con mãng xà Midgard.”

Thor ngừng chèo.

Hymir lấy ra hai con cá lớn nằm dưới đáy thuyền. Ông ta dùng con dao sắc lẻm của mình mổ bụng cá, ném ruột cá xuống nước, rồi móc hai con cá lên lưỡi câu.

Hymir thả dây câu đã mắc mồi xuống. Ông ta đợi cho tới khi dây câu giật mạnh trong tay thì giật lên: hai con cá voi đáng sợ đang lủng lẳng trên dây, hai con cá voi lớn nhất mà Thor từng thấy. Hymir nở nụ cười đầy tự đắc.

“Không tệ nhỉ,” Thor nói.

Chàng lôi đầu con bò từ trong túi ra. Khi Hymir nhìn thấy cặp mắt đờ đẫn của con bò yêu quý, mặt ông ta đanh lại.

“Tôi đã lấy mồi,” Thor giải thích. “Từ cánh đồng thả bò. Đúng như ngài đã dặn đấy.” Vẻ sững sờ, kinh hoàng và giận dữ đuổi nhau hiện lên trên khuôn mặt khổng lồ của Hymir, nhưng ông ta vẫn không nói gì.

Thor lấy dây câu của Hymir, móc đầu con bò lên lưỡi câu, rồi ném dây câu cùng cái đầu xuống nước. Chàng cảm thấy nó chạm xuống đáy biển.

Chàng đợi.

“Câu cá là thế này đây,” chàng nói với Hymir. “Tôi đoán hẳn là để học cách kiên nhẫn. Có hơi chán, nhỉ? Không biết tôi sẽ bắt được gì cho bữa tối đây.”

Và đúng lúc đó biển nổ tung. Jormungundr, con mãng xà Midgard, đã ngoạm cái đầu bò to tướng, và móc câu đã cắm vào hàm ếch của nó. Con mãng xà quằn quại trên mặt biển, cố thoát thân.

Thor nắm chắc dây câu.

“Nó sẽ kéo chúng ta xuống nước mất,” Hymir sợ hãi kêu thất thanh. “Buông dây câu ra!”

Thor lắc đầu. Chàng gồng mình nắm chắc dây câu, quyết tâm giữ thật chặt.

Thần sấm đá chân xuyên thủng cả đáy thuyền, chàng dùng đáy biển làm chỗ trụ chân, rồi bắt đầu lôi Jormungundr lên thuyền.

Con mãng xà phun từng luồng nọc độc đen sì về phía họ. Thor cúi đầu tránh nọc độc không bắn trúng chàng. Chàng tiếp tục kéo.

“Đó là con mãng xà Midgard đấy, đồ ngốc!” Hymir thét lên. “Buông dây câu ra! Chúng ta chết cả bây giờ!”

Thor không nói gì, chỉ tiếp tục kéo dây câu vào, tay nọ nối tiếp tay kia, mắt không rời kẻ thù của mình. “Ta sẽ giết ngươi,” chàng thì thầm với con mãng xà bên dưới tiếng gầm rú của sóng biển và tiếng rít của gió cùng tiếng quẫy đạp và gào thét của con quái vật. “Hoặc ngươi sẽ giết ta. Ta thề là như vậy.”

Chàng nói khẽ, nhưng chàng dám thề rằng con mãng xà Midgard nghe thấy. Nó nhìn thẳng vào mắt chàng, và luồng nọc độc tiếp theo phun gần tới chỗ Thor đến nỗi chàng có thể nếm được vị của nó trong hơi biển. Nọc độc phun vào vai chàng, trúng vào đâu là bỏng rát tới đó.

Thor chỉ cười lớn và tiếp tục kéo câu.

Đâu đó ở đằng xa, đối với Thor, Hymir đang lắp bắp, kêu rên và la hét về con mãng xà quái thai, về việc nước biển đang tràn qua hai cái lỗ ở đáy thuyền, và về việc bọn họ sẽ chết ở đây, giữa biển khơi lạnh giá, cách rất xa đất liền. Thor không quan tâm đến bất kỳ điều nào trong số đó. Chàng đang chiến đấu với con mãng xà, vờn nó, để nó quằn quại và co kéo đến kiệt sức.

Thor bắt đầu kéo dây câu lên thuyền.

Cái đầu của con mãng xà Midgard đã sắp đủ gần để đánh. Thor đưa tay xuống mà không rời mắt, và ngón tay chàng siết lấy cán chiếc búa. Chàng biết chính xác chiếc búa sẽ phải nện xuống đâu để giết con mãng xà. Chỉ việc kéo sợi dây câu thêm một lần nữa và…

Con dao của Hymir lóe lên, và sợi dây câu bị cắt đứt. Jormungundr, con mãng xà, vồng mình lên, cao vút phía trên con thuyền, rồi ngã nhào xuống biển.

Thor ném chiếc búa vào nó, nhưng con quái vật đã biến mất giữa làn nước xám xịt lạnh ngắt. Chiếc búa bay trở lại, và Thor tóm gọn. Chàng chuyển sự chú ý sang con thuyền đánh cá đang chìm dần. Hymir đang cố hết sức tát nước ra khỏi thuyền.

Hymir tát nước, còn Thor thì chèo thuyền về bờ. Hai con cá voi Hymir câu được lúc trước, giờ nằm trên mũi thuyền, khiến việc chèo thuyền vất vả hơn bình thường.

“Bờ biển kia rồi,” Hymir hổn hển. “Nhưng nhà ta còn cách xa lắm.”

“Chúng ta có thể lên bờ ở đây,” Thor nói.

“Đó là nếu ngươi sẵn sàng vác con thuyền cùng với ta và hai con cá voi ta câu được về tận đại sảnh của ta,” Hymir kiệt sức nói.

“Ùm. Được thôi.”

Thor nhảy sang bên mạn thuyền. Một lát sau, Hymir thấy con thuyền được nhấc bổng lên. Thor đang vác tất cả trên lưng: thuyền, mái chèo, Hymir và hai con cá voi, đi theo bờ sỏi dọc bên biển.

Khi họ về đến đại sảnh của Hymir, Thor hạ con thuyền xuống đất.

“Đó,” Thor nói. “Tôi đã đưa ngài về nhà, đúng như ngài yêu cầu. Giờ tôi cần ngài giúp một việc để trả ơn.”

“Việc gì?” Hymir hỏi.

“Chiếc vạc của ngài. Chiếc vạc lớn ngài dùng để nấu bia ấy. Tôi muốn mượn nó.”

Hymir nói, “Ngươi là một người câu cá hùng mạnh, và ngươi chèo thuyền rất giỏi. Nhưng ngươi đang hỏi mượn chiếc vạc nấu bia hảo hạng nhất trên đời. Thứ bia được nấu bằng phép thần trong chiếc vạc ấy là thứ bia ngon nhất. Chỉ kẻ nào đập vỡ được chiếc cốc của ta mới có thể mượn nó.”

“Nghe có vẻ không khó lắm,” Thor nói.

Tối hôm đó họ ăn tối bằng thịt cá voi nướng, trong một đại sảnh đầy những tên khổng lồ nhiều đầu, tất cả đều hò hét vui vẻ và phần lớn đã ngà ngà say. Sau khi ăn uống xong, Hymir uống cạn chỗ bia trong cốc và ra lệnh im lặng. Rồi ông ta trao chiếc cốc cho Thor.

“Đập nó đi,” ông ta nói. “Ngươi đập được chiếc cốc này thì ta sẽ tặng ngươi chiếc vạc ta dùng để nấu bia. Nếu không đập được, ngươi sẽ chết.”

Thor gật đầu.

Những tên khổng lồ ngưng cười đùa và ca hát. Chúng nhìn chàng vẻ đề phòng.

Pháo đài của Hymir được xây bằng đá. Thor cầm chiếc cốc, nhấc nhấc nó lên bằng cả hai tay, rồi vận hết sức ném mạnh vào một cây cột đá hoa cương đỡ mái phòng tiệc. Một tiếng ầm đinh tai nhức óc, và cả bầu không khí tràn ngập bụi mù mịt.

Khi bụi đã lắng xuống, Hymir đứng dậy và đến chỗ những gì còn lại của cây cột đá hoa cương. Chiếc cốc đã xuyên thẳng qua một cây cột rồi bắn vào cây cột thứ hai, khiến chúng vỡ tan thành những mảnh đá vụn nhỏ xíu. Giữa đống đổ nát của cây cột thứ ba là chiếc cốc, hơi bụi một chút nhưng vẫn không hề hấn gì.

Hymir giơ cao chiếc cốc trên đầu, và những tên khổng lồ liền hò reo, làm mặt cười giễu Thor bằng tất cả những cái đầu của chúng, kèm theo vô số cử chỉ thô lỗ.

Hymir lại ngồi xuống bàn. “Thấy chưa?” ông ta nói với Thor. “Ta không nghĩ là ngươi đủ khỏe để đập vỡ chiếc cốc của ta.” Ông ta giơ cốc ra và bà vợ rót bia vào đó. Hymir hớp một ngụm bia. “Thứ bia ngon nhất ngươi từng được uống,” ông ta nói. “Này, bà nó, rót thêm bia cho con trai bà và anh bạn Veor của nó đi. Hãy để chúng được nếm thứ bia ngon nhất trên đời và buồn rầu vì chúng sẽ không lấy được chiếc vạc của ta đem về, và vì chúng sẽ không bao giờ được nếm thứ bia ngon như thế nữa. Và chúng cũng sẽ buồn vì ta sắp phải giết Veor ngay bây giờ, vì chiếc cốc của ta vẫn còn nguyên.”

Thor ngồi bên bàn cạnh Tyr, nhặt lên một mẩu thịt cá voi cháy sém và bực bội nhai. Những người khổng lồ vẫn đang gào thét ầm ĩ, giờ đã hoàn toàn làm ngơ chàng.

Mẹ của Tyr nghiêng người rót bia vào cốc của Thor. “Anh biết không,” bà khẽ nói, “chồng ta có cái đầu rất cứng. Ông ta bướng bỉnh, đầu bò đầu bướu lắm.”

“Người ta cũng nói như vậy về tôi,” Thor nói.

“Không,” bà nói, như đang nói với một đứa bé. “Ông ấy có cái đầu rất cứng. Đủ cứng để đập vỡ cái cốc cứng nhất.”

Thor uống cạn cốc bia. Đó quả là thứ bia ngon nhất chàng từng được uống. Chàng đứng dậy và đi tới chỗ Hymir. “Tôi có thể thử lại không?” chàng hỏi.

Đám khổng lồ trong đại sảnh đều cười phá lên khi nghe vậy, và không ai cười to bằng Hymir.

“Tất nhiên là ngươi có thể,” ông ta nói.

Thor cầm chiếc cốc lên. Chàng đứng đối diện với bức tường đá, nhấc chiếc cốc lên một, hai lần, rồi quay ngoắt lại và đập thẳng chiếc cốc lên trán Hymir.

Những mảnh cốc vỡ rơi từng mảnh một xuống lòng Hymir.

Bấy giờ khắp đại sảnh lặng ngắt, và sự im lặng chỉ bị phá vỡ bởi một âm thanh hổn hển kỳ lạ. Thor nhìn quanh xem âm thanh đó là gì, rồi chàng quay lại và thấy hai vai Hymir đang rung lên. Vị vua khổng lồ đang khóc, phát ra những tiếng nức nở hổn hển ầm vang.

“Báu vật quý giá nhất của ta không còn là của ta nữa,” Hymir nói. “Ta đã luôn có thể ra lệnh cho nó nấu bia cho ta, và chiếc vạc sẽ tự động nấu ra thứ bia hảo hạng nhất bằng phép thuật. Ta sẽ không bao giờ còn được nói, Nấu bia cho ta, hỡi chiếc vạc.”

Thor không nói gì.

Hymir nhìn Tyr và cay đắng nói, “Nếu muốn nó, con trai, thì hãy đem nó đi. Nó rất to và nặng. Phải hơn chục người khổng lồ mới có thể nhấc được nó. Các ngươi nghĩ mình có đủ khỏe không?”

Tyr đến bên chiếc vạc. Chàng thử nhấc nó một, hai lần, nhưng nó quá nặng ngay cả với chàng. Chàng nhìn Thor. Thor nhún vai, túm lấy miệng vạc, và lật ngược lại, để chàng chui vào trong lòng vạc còn quai vạc thì leng keng bên chân chàng.

Rồi chiếc vạc bắt đầu di chuyển với Thor bên trong. Nó tiến về cửa, trong lúc những tên khổng lồ nhiều đầu quanh đại sảnh nhìn trân trối, miệng há hốc.

Hymir không khóc nữa. Tyr ngước lên nhìn ông ta. “Cảm ơn cha vì chiếc vạc,” chàng nói. Rồi, giữ cho chiếc vạc đang dịch chuyển chắn giữa mình với Hymir, Tyr nhích dần ra khỏi phòng.

Thor và Tyr cùng rời khỏi lâu đài, tháo dây buộc cho hai con dê của Thor, và trèo lên cỗ xe của Thor. Thor vẫn đang vác chiếc vạc trên lưng. Hai con dê chạy hết tốc lực, trong khi Gầm Ghè chạy rất khỏe và rất nhanh, mặc dù phải kéo thêm chiếc vạc của người khổng lồ, thì Nghiến Răng lại tập tễnh và loạng choạng. Chân nó đã bị bẻ gãy một lần để lấy tủy, Thor đã bó chân lại cho nó, nhưng con dê không bao giờ khỏe lại được như cũ.

Nghiến Răng vừa chạy vừa kêu be be vì đau.

“Chúng ta không nhanh hơn được sao?” Tyr hỏi.

“Chúng ta có thể thử,” Thor nói, và chàng quật roi thúc hai con dê chạy còn nhanh hơn.

Tyr nhìn ra đằng sau. “Chúng đang đến đấy,” chàng nói. “Đám khổng lồ đang đến.”

Đúng là chúng đang đến, với Hymir bọc hậu, thúc giục chúng tiến lên: tất cả những tên khổng lồ ở vùng đó, một đám quái thai nhiều đầu, những tên khổng lồ của vùng đất hoang, dị dạng và nguy hiểm chết người. Một đạo quân người khổng lồ, tất cả đều chăm chăm giành lại chiếc vạc.

“Đi nhanh hơn đi!” Tyr nói.

Đúng lúc đó con dê tên Nghiến Răng loạng choạng và khuỵu xuống, khiến họ ngã nhào ra khỏi xe.

Thor lảo đảo đứng dậy. Rồi chàng ném chiếc vạc xuống đất và cười lớn.

“Anh cười cái gì chứ?” Tyr hỏi. “Bọn chúng có đến cả trăm tên đấy.”

Thor nhấc bổng Mjollnir, chiếc búa của chàng. “Tôi đã không bắt và giết được con mãng xà,” chàng nói. “Lần này thì không. Nhưng một trăm tên khổng lồ cũng gần đủ để bù lại.”

Một cách cẩn thận, đầy hào hứng, Thor giết hết đám khổng lồ của vùng đất hoang, từng tên một, cho tới khi máu của chúng phủ đen và đỏ cả mặt đất. Tyr chiến đấu bằng một tay, nhưng chàng vẫn chiến đấu rất dũng cảm, và chàng cũng giết được rất nhiều tên khổng lồ trong ngày hôm đó.

Khi họ đã xong và đám khổng lồ đã chết hết, Thor quỳ xuống bên cạnh Nghiến Răng, con dê bị thương của chàng, và đỡ nó dậy. Con dê tập tễnh bước đi, và Thor nguyền rủa Loki, chính vì y mà con dê của chàng mới què một chân. Hymir không nằm trong số những tên khổng lồ đã chết, và Tyr thấy nhẹ nhõm, vì chàng không muốn khiến mẹ mình buồn lo thêm nữa.

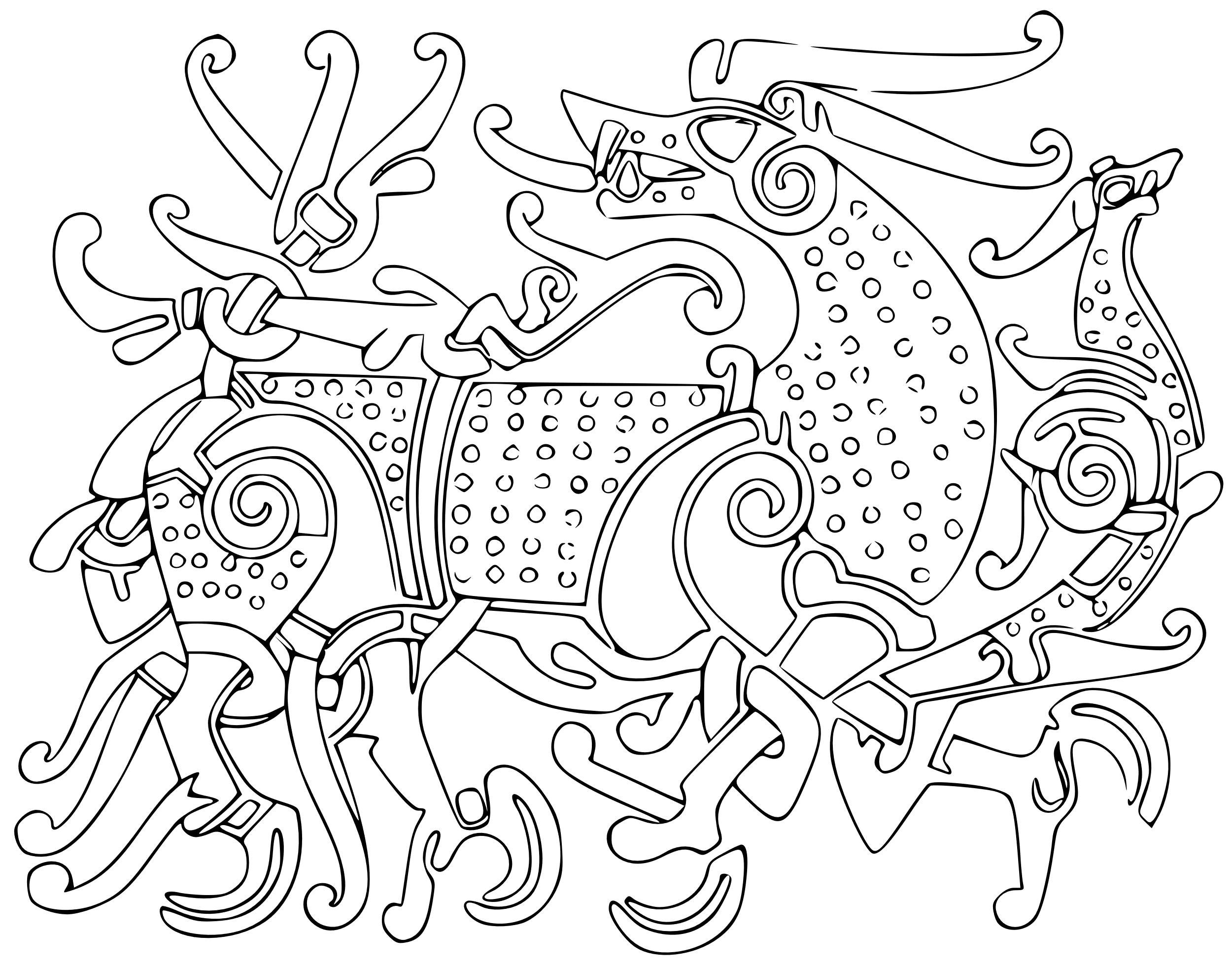
Thor đem chiếc vạc về Asgard, đến cuộc họp mặt của các thần.

Họ đem chiếc vạc đến cho Aegir. “Đây,” Thor nói. “Một chiếc vạc nấu bia đủ lớn cho tất cả chúng ta.”

Người khổng lồ biển thở dài. “Đây đúng là thứ ta yêu cầu,” ông ta nói. “Được thôi. Ta sẽ bày một bữa tiệc mùa thu để thết tất cả các thần trong đại sảnh của ta.”

Ông ta giữ đúng lời, và từ đó trở đi, hằng năm, mỗi khi vụ mùa đã thu hoạch xong, các thần lại được uống thứ bia ngon nhất trên đời, vào mùa thu, trong đại sảnh của người khổng lồ biển.

# CÁI CHẾT CỦA BALDER



## I

Không có gì trên thế gian lại không yêu mặt trời. Mặt trời cho ta hơi ấm và sự sống; mặt trời làm tan băng tuyết giá lạnh của mùa đông; mặt trời khiến cây cối mọc lên và hoa nở. Mặt trời cho ta những đêm hè dài vô tận, khi bóng tối không bao giờ đến. Mặt trời cứu ta khỏi những ngày giá rét của tiết đông chí, khi bóng tối chỉ bị phá vỡ trong mấy giờ đồng hồ ngắn ngủi và mặt trời thì lạnh lẽo và xa xăm, như con mắt mờ đục của một xác chết.

Khuôn mặt của Balder tỏa sáng như mặt trời: chàng đẹp đến nỗi chàng chiếu sáng cho bất kỳ nơi nào chàng bước vào. Balder là con trai thứ hai của Odin, và chàng rất được yêu quý bởi cha mình cũng như vạn vật khác. Chàng là người thông thái nhất, hiền từ nhất và giỏi hùng biện nhất trong số các thần tộc Aesir. Chàng thường đưa ra những lời phán quyết, và ai cũng phải khâm phục sự thông thái và vẻ đẹp của chàng. Nơi chàng ở, cung điện có tên là Breidablik, là một nơi đầy vui tươi, âm nhạc và kiến thức.

Vợ của Balder là Nanna, chàng yêu nàng và chỉ mình nàng mà thôi. Con trai họ, Forsete, cũng sẽ lớn lên thành người thông thái không kém gì cha mình. Không có gì là không ổn trong cuộc sống hay thế giới của Balder, ngoại trừ một điều duy nhất.

Balder gặp ác mộng.

Chàng mơ rằng các thế giới đã đến ngày tàn, rằng mặt trời và mặt trăng bị một con sói ăn mất. Chàng mơ về nỗi đau và cái chết vô tận. Chàng mơ về bóng tối, về việc bị mắc kẹt. Anh em giết lẫn nhau trong giấc mơ của chàng, và không ai tin tưởng nhau nữa. Trong giấc mơ của chàng, một thời đại mới sẽ đến, một thời đại đầy bão tố và giết chóc. Balder thường thức giấc sau những cơn ác mộng này mà nước mắt tràn trề, vô cùng sầu não.

Balder đến gặp các thần và kể cho họ nghe về những cơn ác mộng của mình. Không ai trong số họ biết lý giải các giấc mơ này ra sao, và họ cũng lo lắng, tất cả trừ một người.

Khi Loki nghe Balder kể về những cơn ác mộng của chàng, y mỉm cười.

Odin lên đường tìm nguyên nhân cho những con ác mộng của con trai mình. Ngài khoác chiếc áo choàng xám và đội chiếc mũ rộng vành lên, và khi được hỏi tên, ngài nói mình là Lữ Hành, con của Chiến Binh. Không ai có câu trả lời cho những câu hỏi của ngài, nhưng họ nói với ngài về một nhà tiên tri, một phụ nữ thông thái có thể hiểu được mọi giấc mơ. Lẽ ra bà ta đã có thể giúp được ngài, họ nói, nhưng bà ta chết đã lâu rồi.

Ngôi mộ của người phụ nữ thông thái đó nằm ở tận cùng thế giới. Phía sau nó, ở đằng Đông, là vùng đất của những người đã chết mà không do hy sinh trong chiến trận, vùng đất được cai quản bởi Hel, con gái của Loki với người phụ nữ khổng lồ Angrboda.

Odin đi về phía Đông, và ngài dừng bước khi đến trước ngôi mộ.

Cha tối cao là vị thần tộc Aesir thông thái nhất, và ngài đã hy sinh con mắt của mình để được thông thái hơn nữa.

Ngài đứng trước ngôi mộ ở tận cùng thế giới, và ở đó ngài triệu đến những cổ tự đen tối cùng những quyền năng cổ xưa đã bị quên lãng từ lâu. Ngài đốt và đọc thần chú, rồi ngài phù phép và khẩn cầu. Gió bão quật vào mặt ngài, rồi gió lặng và một người phụ nữ hiện ra trước ngài ở phía bên kia đống lửa, mặt chìm trong bóng tối.

“Chặng đường trở về từ vùng đất của người chết rất vất vả,” bà ta nói với ngài. “Ta được chôn ở đây từ rất lâu rồi. Mưa và tuyết đã rơi xuống mình ta. Ta không quen ngài, hỡi người-đã-vời-ta-đến. Tên ngài là gì?”

“Ta là Lữ Hành,” Odin nói. “Cha ta là Chiến Binh. Hãy cho ta biết tin tức từ Hel.”

Nhà tiên tri đã chết nhìn ngài chằm chằm. “Balder sắp đến với chúng ta,” bà ta nói. “Chúng ta đang nấu rượu để chờ chàng. Ở dương thế sẽ có cảnh điêu tàn, nhưng dưới âm gian chúng ta sẽ ăn mừng.”

Odin hỏi bà ta ai sẽ giết Balder, và câu trả lời của bà ta khiến ngài sững sờ. Ngài hỏi ai sẽ trả thù cho cái chết của Balder, và câu trả lời của bà ta khiến ngài bối rối.

Ngài hỏi ai sẽ khóc than Balder, và bà ta nhìn ngài chằm chằm từ phía bên kia ngôi mộ của chính mình, như thể mới nhìn thấy ngài lần đầu tiên.

“Ngài không phải là Lữ Hành,” bà ta nói. Cặp mắt đã chết của bà ta long lanh, và mặt bà ta bỗng đầy biểu cảm. “Ngài là Odin, người đã tự hiến tế bản thân cho chính mình cách đây rất lâu.”

“Và ngươi không phải nhà tiên tri nào hết. Trước kia ngươi chính là Angrboda, người tình của Loki, mẹ của Hel, của Jormungundr, con mãng xà Midgard, và của Sói Fenrir,” Odin nói.

Người phụ nữ khổng lồ đã chết mỉm cười. “Về nhà đi, Odin bé nhỏ,” bà ta nói. “Chạy nhanh đi, chạy về đại sảnh của ngài đi. Giờ sẽ không còn ai đến tìm ta nữa cho tới khi chồng ta, Loki, thoát khỏi xiềng xích và trở về với ta, và Ragnarok, tận thế của các thần, tàn phá tất cả, đã đến.”

Và rồi ở nơi ấy chẳng còn lại gì ngoài bóng tối.

Odin ra về với trái tim trĩu nặng và tâm trí rối bời. Ngay cả các thần cũng không thể thay đổi được định mệnh, nếu ngài muốn cứu Balder, ngài sẽ phải hết sức khôn khéo, và ngài sẽ cần sự giúp đỡ. Còn một điều nữa mà hồn ma của người phụ nữ khổng lồ kia đã nói khiến ngài băn khoăn.

Tại sao bà ta lại nói về việc Loki thoát khỏi xiềng xích? Odin tự hỏi. Loki đâu có bị xiềng. Rồi ngài nhủ thầm, Chưa đấy thôi.

## II

Odin giữ kín những suy nghĩ của mình, nhưng ngài kể với Frigg, vợ của mình, mẹ của các thần, rằng những giấc mơ của Balder là sự thật, và rằng có những kẻ muốn làm hại người con trai họ yêu quý nhất.

Frigg ngẫm nghĩ. Vốn luôn thực tế, bà nói, “Thiếp không thể tin được chuyện đó. Thiếp sẽ không tin chuyện đó. Không có gì căm ghét mặt trời và hơi ấm cùng sự sống nó đem tới cho mặt đất, và cũng vì vậy, không có gì có thể căm ghét con trai Balder đẹp đẽ của thiếp.” Và bà lên đường để đảm bảo chuyện này sẽ không xảy ra.

Bà đi khắp thế gian và bắt tất cả những vật mình gặp trên đường phải thề sẽ không bao giờ làm hại Balder đẹp đẽ. Bà nói với lửa, và lửa hứa sẽ không bao giờ đốt chàng; nước thề sẽ không bao giờ dìm chết chàng; sắt sẽ không đâm vào chàng, và các thứ kim loại khác cũng vậy. Đá hứa sẽ không bao giờ làm da chàng bầm giập. Frigg nói với các loài cây cỏ và muông thú, với chim và với vạn vật biết bò, biết bay, biết trườn, và sinh vật nào cũng hứa rằng giống loài của chúng sẽ không làm hại Balder. Các loài cây cũng đồng tình, từ cây sồi đến cây tần bì, từ cây thông đến cây dẻ, từ cây bu lô đến cây linh sam, rằng gỗ của chúng sẽ không bao giờ có thể được dùng để làm hại Balder. Bà gọi tên cả các loại bệnh và nói với chúng, và mỗi thứ bệnh tật có thể làm đau hoặc làm hại người đều hứa là nó cũng sẽ không chạm tới Balder.

Không có thứ gì quá tầm thường đến mức Frigg không buồn hỏi, ngoại trừ cây tầm gửi, một thứ cây bò lan sống nhờ trên thân các cây khác. Nó có vẻ quá nhỏ, quá non, quá vô nghĩa, nên bà bỏ qua nó.

Và khi mọi thứ đã thề là sẽ không làm hại con trai bà, Frigg trở về Asgard. “Balder đã được an toàn,” bà nói với các thần Aesir. “Không gì có thể làm hại nó.”

Tất cả bọn họ đều nghi ngờ bà, kể cả Balder. Frigg liền nhặt lên một viên đá và ném nó về phía con trai mình. Viên đá nẩy ra bên cạnh chàng.

Balder thích thú cười to, và tất cả thấy như mặt trời vừa tỏa nắng. Các thần mỉm cười. Và rồi từng người một, họ ném vũ khí của mình vào Balder, để rồi ai nấy đều sững sờ kinh ngạc. Gươm không chạm được vào chàng, giáo không xuyên qua được da thịt chàng.

Các thần đều nhẹ nhõm và sung sướng. Chỉ có hai khuôn mặt ở Asgard là không rạng rỡ vì vui mừng.

Loki không cười mỉm cũng không cười to. Y quan sát các thần dùng gươm và dùng rìu chém Balder, thả những hòn đá to tướng lên đầu Balder, hoặc cố đánh Balder bằng những cái chùy gỗ đầy máu, rồi cười phá lên khi các thứ chùy, gươm, đá và rìu đều tránh Balder hoặc chạm vào chàng nhẹ nhàng như lông hồng, và lầm lì lùi vào bóng tối.

Người kia là anh trai của Balder, Hod, vị thần mù.

“Có chuyện gì thế?” Hod mù hỏi. “Ai đó cho tôi biết đang có chuyện gì được không?” Nhưng chẳng ai nói chuyện với Hod. Chàng lắng nghe những tiếng cười đùa vui vẻ quanh mình và ước mình có thể tham gia.

“Hẳn bà tự hào về con trai mình lắm,” một người phụ nữ hiền hậu nói với Frigg. Frigg không nhận ra người phụ nữ đó, nhưng người phụ nữ đó mỉm cười khi bà ta nhìn Balder, và Frigg quả là rất tự hào về con trai mình. Ai cũng yêu quý chàng. “Nhưng liệu họ có làm đau chàng không, chàng trai tội nghiệp ấy? Khi họ ném các thứ vào chàng như vậy? Nếu tôi là mẹ chàng thì tôi sẽ lo cho con trai mình lắm.”

“Họ sẽ không làm nó đau đâu,” Frigg nói. “Không thứ vũ khí nào có thể làm hại Balder. Không thứ bệnh tật nào. Không hòn đá nào. Không cái cây nào. Ta đã bắt vạn vật phải thề, tất cả những vật có thể gây hại.”

“Tốt quá,” người phụ nữ hiền hậu kia nói. “Tôi rất mừng. Nhưng bà chắc mình không bỏ sót thứ gì đấy chứ?”

“Không gì cả,” Frigg nói. “Mọi cái cây. Thứ duy nhất ta không buồn hỏi là cây tầm gửi - nó là cây bò lan mọc trên thân cây sồi phía Tây Valhalla. Nhưng nó quá non và quá nhỏ để có thể gây hại. Ai có thể làm ra một cái chùy từ cây tầm gửi kia chứ.”

“Chà, chà,” người phụ nữ hiền hậu nói. “Cây tầm gửi hả? Chà, nói thật, nếu là tôi thì tôi cũng chẳng buồn hỏi nó đâu. Nó yếu ớt thế kia mà.”

Người phụ nữ hiền hậu đã bắt đầu khiến Frigg nhớ tới một ai đó, nhưng vị nữ thần chưa kịp nghĩ ra đó là ai thì Tyr đã nhấc lên một tảng đá khổng lồ bằng bàn tay bên trái còn lành lặn, giơ cao nó trên đầu, rồi đập mạnh vào ngực Balder. Tảng đá nát vụn ra như cám trước khi nó kịp chạm vào vị thần rực sáng.

Khi Frigg quay lại nói chuyện tiếp với người phụ nữ hiền hậu kia thì bà ta đã biến mất, và Frigg không nghĩ tới bà ta nữa. Khi ấy thì không.

Loki, trong hình thù của chính mình, đi về phía Tây Valhalla. Y dừng lại bên một cây sồi lớn. Đây đó những cụm lá tầm gửi và những chùm quả trắng treo lơ lửng từ trên thân sồi rủ xuống, nhìn càng có vẻ tầm thường khi đặt cạnh những cây sồi hùng vĩ. Chúng mọc thẳng vào vỏ sồi. Loki xem kỹ những chùm quả, cành và lá tầm gửi. Y nghĩ đến chuyện đầu độc Balder bằng quả tầm gửi, nhưng như thế có vẻ đơn giản và dễ dàng quá.

Nếu y định làm hại Balder, y sẽ khiến càng nhiều người đau đớn càng tốt.

## III

Hod mù đứng sang một bên, lắng nghe tiếng cười đùa và những tiếng hò reo vui vẻ cũng như kinh ngạc phát ra từ bãi cỏ, và chàng thở dài. Hod rất khỏe, mặc dù chàng bị mù, một trong những vị thần khỏe nhất, và thường thì Balder luôn đảm bảo là Hod cũng được tham gia vào mọi việc. Nhưng lần này thì cả Balder cũng đã quên mất chàng.

“Trông anh có vẻ buồn quá nhỉ,” một giọng nói quen thuộc vang lên. Đó là giọng của Loki.

“Thật là khổ tâm, Loki ạ. Ai cũng đang vui vẻ. Tôi nghe thấy tiếng họ cười đùa. Và cả Balder, người em trai thân thiết của tôi, cũng đang có vẻ rất vui. Tôi chỉ ước gì mình có thể tham gia cùng họ.”

“Việc đó dễ thôi mà,” Loki nói. Hod không nhìn được vẻ mặt y, nhưng giọng Loki nghe đầy sốt sắng và thân thiện. Và các thần đều biết Loki rất khôn khéo. “Chìa tay ra.”

Hod làm theo. Loki đặt một thứ vào tay chàng và gập những ngón tay của Hod lại quanh vật đó.

“Đây là một cái phi tiêu nhỏ bằng gỗ mà tôi đã làm. Tôi sẽ dẫn anh đến gần Balder và chỉ anh đến đúng chỗ chú ấy, rồi anh hãy ném cái phi tiêu vào chú ta mạnh hết sức có thể. Lấy hết sức mà ném. Và rồi tất cả các thần sẽ cười và Balder sẽ biết là người anh trai mù cũng đã dự phần vào ngày vinh quang của mình.”

Loki dẫn Hod đi qua vòng người, về phía tiếng ồn ào. “Đây,” Loki nói. “Đứng chỗ này là được đấy. Giờ, khi tôi ra hiệu, hãy ném cái phi tiêu nhé.”

“Nó chỉ là một cái phi tiêu nhỏ xíu,” Hod tiếc nuối nói. “Tôi ước gì mình đang ném một ngọn giáo hay một tảng đá.”

“Một cái phi tiêu nhỏ là đủ rồi,” Loki nói. “Mũi nó cũng khá sắc mà. Giờ thì hãy ném nó về đằng kia, như tôi đã dặn ấy.”

Một tiếng hò reo và một tiếng cười lớn vang lên: một cái chùy làm bằng gỗ cây gai cắm đầy đinh sắt nhọn vừa được Thor ném vào mặt Balder. Vào khoảnh khắc cuối cùng, cái chùy nẩy lên bay quá đầu chàng, và nhìn Thor như đang nhảy múa. Trông thật là tức cười.

“Ném đi!” Loki thì thầm. “Ném ngay, trong lúc họ đang mải cười.”

Hod ném cái phi tiêu bằng cành tầm gửi, đúng như chàng đã được dặn. Chàng chờ đợi tiếng hò reo và tiếng cười. Không ai cười, cũng không ai hò reo cả. Chỉ có sự im lặng. Rồi chàng nghe thấy những tiếng kêu khẽ, và một tiếng rì rầm.

“Sao không ai hoan hô tôi cả?” Hod mù hỏi. “Tôi vừa ném một cái phi tiêu. Nó không to cũng không nặng, nhưng hẳn các vị phải nhìn thấy nó chứ. Balder, em trai của anh, sao em không cười?”

Khi ấy chàng bỗng nghe thấy một tiếng thét, một tiếng thét chói tai, ai oán và khủng khiếp, và chàng nhận ra giọng người đó. Chính là mẹ chàng vừa thét lên.

“Balder, con trai ta. Ôi Balder, ôi con trai ta,” bà khóc.

Khi đó Hod biết là cái phi tiêu của chàng đã phóng trúng đích.

“Thật kinh khủng làm sao. Thật đáng buồn làm sao. Anh đã giết chết em trai mình rồi,” Loki nói. Nhưng giọng y chẳng có vẻ gì là buồn. Giọng y không hề buồn bã chút nào.

## IV

Balder đã chết, bị đâm bởi cái phi tiêu bằng cành tầm gửi. Các thần xúm lại, khóc lóc và xé quần áo. Odin không nói gì, ngoại trừ, “Hod sẽ không phải chịu sự phục thù nào. Chưa đến lúc. Bây giờ thì chưa. Lúc này thì chưa. Chúng ta đang ở một nơi thanh tĩnh thiêng liêng.”

Frigg nói, “Ai trong số các ngươi muốn được hưởng đặc ân của ta bằng cách đi gặp Hel? Có lẽ cô ta sẽ cho phép Balder trở về thế giới này. Ngay cả Hel cũng không thể tàn nhẫn đến mức muốn giữ nó…” Bà ngẫm nghĩ một lát. Dù sao thì Hel cũng là con gái của Loki. “Và chúng ta sẽ thỏa thuận để đổi lấy Balder. Có ai trong số các ngươi sẵn lòng tới vương quốc của Hel không? Kẻ đó có thể sẽ không trở về nữa.”

Các thần nhìn nhau. Rồi một người trong số họ giơ tay lên. Đó là Hermod, còn gọi là Nhanh Nhẹn, người hầu của Odin, người nhanh nhất và gan dạ nhất trong số các vị thần trẻ.

“Thần sẽ tới gặp Hel,” chàng nói. “Thần sẽ đưa Balder đẹp đẽ trở về.”

Họ dẫn Sleipnir tới, đó là con chiến mã tám chân của Odin. Hermod trèo lên lưng nó và lên đường xuống lòng đất, sâu tít bên dưới, để gặp Hel ở đại sảnh cao vút của nàng, nơi chỉ người chết đến được.

Trong khi Hermod cưỡi ngựa đi vào bóng tối thì các thần chuẩn bị đám tang cho Balder. Họ đặt xác chàng lên Hringhorn, con thuyền của Balder. Họ muốn hạ thủy con thuyền rồi châm lửa đốt, nhưng họ không thể đẩy nó xuống khỏi bờ cát. Tất cả họ cùng kéo và đẩy, kể cả Thor, nhưng con thuyền vẫn nằm trơ trơ trên bờ cát, không nhúc nhích. Chỉ có Balder là có thể hạ thủy con thuyền của chàng, và giờ chàng đã không còn nữa.

Các thần cho gọi bà khổng lồ Hyrrokkin, và bà ta đến, cưỡi trên lưng một con sói đại tướng, cương làm bằng hai con mãng xà. Bà ta đến trước mũi thuyền của Balder rồi vận hết sức đẩy mạnh: bà ta hạ thủy được con thuyền, nhưng cú đẩy của bà ta mạnh đến nỗi những con lăn dùng để đẩy thuyền bốc cháy, mặt đất rung chuyển và sóng dâng cao dữ dội.

“Tôi nên giết quách bà ta đi,” Thor nói, vẫn cay cú vì chính chàng đã không thể hạ thủy con thuyền, và chàng nắm chặt cán Mjollnir, chiếc búa của mình. “Bà ta đã tỏ ra bất kính.”

“Anh không được làm thế,” các thần khác nói.

“Tôi chẳng thích thú gì chuyện này,” Thor nói. “Tôi sẽ phải sớm giết ai đó cho đỡ căng thẳng. Rồi các vị xem.”

Thi thể của Balder được rước xuống bờ đá cuội, đỡ bởi bốn vị thần; bốn đôi chân rước chàng qua đám đông đang đứng đó. Odin đứng đầu đoàn người đưa tang, hai con quạ đậu trên vai, còn sau lưng ngài là các nàng Valkyrie và các thần tộc Aesir. Ở đám tang của Balder có người khổng lồ băng và người khổng lồ núi; thậm chí có cả người lùn, những người thợ thủ công khéo tay sống sâu dưới lòng đất, vì vạn vật trên đời đều khóc thương cái chết của Balder.

Vợ của Balder, Nanna, thấy thi thể chồng mình được rước qua. Nàng khóc thét lên, và trái tim nàng ngừng đập trong lồng ngực, rồi nàng gục xuống chết bên bờ biển. Họ đưa nàng đến giàn hỏa thiêu, và họ đặt thi thể nàng bên cạnh Balder. Để tỏ lòng thương kính, Odin đặt chiếc vòng Draupnir của ngài lên giàn thiêu; đây là chiếc vòng kỳ diệu được làm cho ngài bởi hai người lùn Brokk và Eitri, mà cứ chín ngày thì lại sinh ra tám chiếc vòng khác cũng hoàn hảo và đẹp không kém. Rồi Odin thì thầm một bí mật vào đôi tai đã chết của Balder, và điều Odin thì thầm thì không còn ai khác biết ngoài ngài và Balder.

Con tuấn mã của Balder, thắng yên cương đầy đủ, được dẫn đến bên giàn thiêu và hiến tế ngay tại đó, để nó có thể chở chủ nhân của mình ở thế giới bên kia.

Họ châm lửa cho giàn thiêu. Nó cháy bùng lên, nuốt chửng thi thể Balder và Nanna, cùng con ngựa và mọi của cải của chàng.

Thi thể của Balder cháy rực như mặt trời.

Thor đứng trước giàn hỏa thiêu và giơ cao Mjollnir lên đầu. “Ta tuyên bố giàn thiêu này là thiêng liêng,” chàng hô lớn trong lúc ném những cái nhìn bực dọc về phía bà khổng lồ Hyrrokkin, vì chàng cảm thấy là bà ta vẫn chưa tỏ ra tôn kinh đúng mực.

Lit, một người lùn, đi ra trước mặt Thor để nhìn giàn thiêu cho rõ hơn, và Thor liền tức tối đá thẳng anh ta vào giữa đống lửa, khiến Thor cảm thấy khá hơn chút đỉnh, còn những người lùn thì thấy tệ đi nhiều.

“Ta không thích việc này,” Thor cáu kỉnh nói. “Ta không thích việc này một chút nào. Ta mong Hermod Nhanh Nhẹn đang giải quyết mọi việc với Hel. Balder càng sớm sống lại chừng nào thì càng tốt cho chúng ta chừng ấy.”

## V

Hermod Nhanh Nhẹn cưỡi ngựa suốt chín ngày chín đêm không nghỉ. Chàng cưỡi ngựa xuống sâu hơn và cưỡi ngựa qua màn đêm mỗi lúc một dày đặc: từ chỗ lờ mờ sáng đến chỗ tranh tối tranh sáng đến một vùng bóng tối như mực không trăng sao. Trong bóng tối, thứ duy nhất chàng thấy được là một vật gì đó vàng ánh lấp lánh ở đằng xa.

Chàng cưỡi ngựa tới gần hơn, và ánh sáng đó rực rỡ hơn. Đó là vàng tỏa ra từ mái tranh của cây cầu bắc qua sông Gjaller, con sông mà mọi người chết đều phải đi qua.

Chàng ghìm cương cho Sleipnir đi chậm lại trong khi họ đi qua cầu, cây cầu liên tục lắc lư và chao đảo dưới chân họ.

“Tên ngươi là gì?” một giọng phụ nữ vang lên hỏi.

“Gia đình ngươi là ai? Ngươi làm gì ở vùng đất của người chết?”

Hermod không nói gì.

Chàng đi đến đầu bên kia cầu, nơi một thiếu nữ đang đứng. Nàng tái xanh và rất xinh đẹp, và nàng nhìn chàng như thể nàng chưa bao giờ thấy thứ gì như vậy. Tên nàng là Modgud, và nàng là người canh gác cây cầu.

“Hôm qua số người chết đông bằng dân chúng của năm vương quốc đã đi qua cầu, vậy mà chỉ một mình ngươi cũng khiến nó chao đảo hơn tất cả bọn họ, mặc dù họ đông người và ngựa không đếm xuể. Ta có thể thấy máu đỏ dưới da ngươi. Ngươi không có màu của người chết - họ chỉ toàn những màu xám, xanh, trắng và tím. Bên dưới da ngươi vẫn còn sức sống. Ngươi là ai? Tại sao ngươi lại đến Hel?”

“Ta là Hermod,” chàng trả lời. “Ta là con trai của Odin, và ta đến Hel trên lưng con ngựa của Odin để tìm Balder. Ngươi có nhìn thấy chàng không?”

“Không ai nhìn thấy chàng có thể quên được,” nàng đáp. “Balder đẹp đẽ đã đi qua cây cầu này cách đây chín ngày. Chàng đã đến đại sảnh của Hel.”

“Xin cảm ơn,” Hermod nói. “Ta cũng phải đến đó.”

“Đường đến đó ở phía dưới và hướng về phương Bắc,” nàng nói. “Cứ tiếp tục đi xuống và đi về phương Bắc. Ngươi sẽ đến được cánh cổng của Hel.”

Hermod đi tiếp. Chàng cưỡi ngựa về phương Bắc, và men theo lối mòn đi xuống sâu hơn nữa, cho tới khi chàng thấy vươn lên trước mặt mình là một bức tường cao khổng lồ và cánh cổng dẫn tới Hel, cao hơn cả những cái cây cao nhất. Chàng xuống ngựa siết chặt sợi đai yên lại. Sau đó chàng lại lên ngựa, rồi, bám chặt vào yên, chàng thúc Sleipnir phi mỗi lúc một nhanh hơn, đến cuối cùng nó lao vút lên, một cú nhảy mà chưa con ngựa nào làm được trước đó cũng như từ đó về sau, và nó nhảy qua cánh cổng của Hel rồi đáp xuống an toàn ở phía bên kia, trong vương quốc của Hel, nơi không người sống nào đến được.

Hermod cưỡi ngựa tới đại sảnh của người chết, xuống ngựa, rồi đi vào trong. Balder, em trai chàng, đang ngồi ở đầu bàn, tại vị trí danh dự. Balder tái xanh; da chàng có màu như thế gian vào một ngày xám xịt, khi không có mặt trời. Chàng ngồi đó, uống rượu mật của Hel và ăn thức ăn của nàng. Khi nhìn thấy Hermod, chàng liền bảo Hermod đến ngồi cạnh mình và ăn cùng bàn với họ. Phía bên kia của Balder là vợ chàng, Nanna, và bên cạnh nàng, không lấy gì làm vui vẻ cho lắm, là một người lùn tên Lit.

Ở thế giới của Hel, mặt trời không bao giờ mọc và ngày không bao giờ có thể bắt đầu.

Hermod nhìn sang bên kia đại sảnh, và chàng thấy một người phụ nữ có vẻ đẹp kỳ lạ. Bên phải cơ thể nàng có màu da thịt bình thường, trong khi bên trái lại đen sì và thối rữa, như một cái xác đã chết một tuần mà ta có thể thấy treo lơ lửng trên cây trong rừng hoặc đóng băng trong tuyết, và Hermod biết đây chính là Hel, con gái của Loki, người mà vị Cha tối cao đã giao cho cai quản vùng đất của người chết.

“Tôi đến vì Balder,” Hermod nói với Hel. “Chính Odin đã cử tôi đi. Vạn vật trên thế gian đều khóc thương chàng. Hãy trả lại chàng cho chúng tôi.”

Hel dửng dưng. Một con mắt màu lục nhìn thẳng vào Hermod, còn con mắt kia thì trũng xuống, đờ đẫn. “Ta là Hel,” nàng nói cộc lốc. “Người chết đến với ta, và họ sẽ không thể trở về dương gian được nữa. Tại sao ta lại phải thả Balder ra?”

“Tất thảy đều khóc thương chàng. Cái chết của chàng đã gắn kết chúng tôi trong nỗi đau chung, từ thần tới người khổng lồ băng, từ người lùn tới tiên. Động vật và cỏ cây cũng khóc thương chàng. Kể cả sắt đá cũng phải nhỏ lệ. Những viên sỏi mơ rằng Balder dũng cảm sẽ được trở về với thế giới có mặt trời. Hãy thả chàng ra.”

Hel không nói gì. Nàng nhìn Balder bằng cặp mắt cọc lệch. Và rồi nàng thở dài. “Chàng là thứ đẹp đẽ nhất, và ta nghĩ là tuyệt vời nhất, từng đến vương quốc của ta. Nhưng nếu đúng như ngươi nói, nếu vạn vật đều khóc thương Balder, nếu vạn vật đều yêu quý chàng, thì ta sẽ trả chàng lại cho các vị.”

Hermod phủ phục xuống chân nàng. “Nàng thật là cao quý. Xin cảm ơn nàng! Xin cảm ơn nàng, hỡi nữ hoàng vĩ đại!”

Nàng nhìn xuống chàng. “Đứng lên,” nàng nói.

“Ta chưa nói là ta sẽ trả lại chàng. Đây là nhiệm vụ của ngươi, Hermod. Hãy hỏi họ. Hỏi các thần và người khổng lồ, hỏi từng hòn đá và từng cái cây. Hãy hỏi tất cả. Nếu mọi vật trên dương gian đều khóc thương chàng và muốn chàng trở về, thì ta sẽ trả chàng về với tộc Aesir và dương thế. Nhưng nếu chỉ một sinh vật không chịu khóc hay có lời chỉ trích chàng, thì chàng sẽ phải ở lại với ta vĩnh viễn.”

Hermod đứng dậy. Balder dẫn chàng ra khỏi đại sảnh, và chàng đưa cho Hermod chiếc vòng Draupnir của Odin, để làm bằng chứng là Hermod đã đến Hel. Nanna trao cho chàng một chiếc áo vải lanh để cho Frigg và một chiếc nhẫn vàng cho Fulla, người hầu gái của Frigg. Lit thì chỉ nhăn nhó và làm những cử chỉ cục súc.

Hermod lại trèo lên lưng Sleipnir. Lần này cánh cổng của Hel rộng mở cho chàng ra đi, và chàng lần lại bước chân của mình. Chàng đi qua cầu, và cuối cùng chàng lại được thấy ánh sáng ban ngày.

Ở Asgard, Hermod trao trả chiếc vòng Draupnir cho Odin, Cha tối cao, và kể cho ngài nghe những gì đã xảy ra và những điều chàng đã thấy.

Trong khi Hermod ở âm gian, Odin đã có một người con trai khác để thay thế Balder; người con trai này, tên Vali, là con của Odin với nữ thần Rind. Khi chưa được một ngày tuổi, vị tiểu thần đã tìm Hod và giết chết chàng. Vậy là cái chết của Balder đã được báo thù.

## VI

Các thần tộc Aesir cử sứ giả đi khắp thế gian. Các sứ giả của tộc Aesir cưỡi ngựa đi nhanh như gió, và họ yêu cầu tất cả những vật họ gặp hãy khóc thương Balder, để Balder có thể được giải thoát khỏi thế giới của Hel. Phụ nữ khóc, đàn ông khóc, cả trẻ em và động vật nữa. Chim trên trời khóc cho Balder, cả mặt đất, cây cối và đá sỏi cũng vậy - thậm chí cả những thứ kim loại mà các sứ giả gặp cũng khóc thương Balder, như một thanh gươm sắt lạnh thường nhỏ lệ khi ta đem nó từ nơi băng giá ra ngoài ánh mặt trời và hơi ấm.

Mọi vật đều khóc thương Balder.

Các sứ giả đắc thắng và vui sướng trở về sau khi hoàn thành sứ mệnh. Balder sẽ sớm quay lại với các thần tộc Aesir.

Họ ngồi nghỉ trên một ngọn núi, trên một gờ đá bên cạnh một cái hang, rồi họ cười đùa, ăn thức ăn và uống rượu mật.

“Ai đó?” một giọng nói từ trong hang vang lên, và một mụ khổng lồ già bước ra. Mụ ta có vẻ gì đó quen quen, nhưng các sứ giả không dám chắc vẻ quen quen đó là gì. “Ta là Thokk,” mụ ta nói, cái tên có nghĩa là “biết ơn”. “Các vị làm gì ở đây?”

“Chúng ta đã yêu cầu vạn vật trên đời khóc thương cho Balder đã chết. Balder đẹp đẽ đã bị giết bởi người anh trai mù của mình. Vì ai nấy đều nhớ Balder như nhớ mặt trời, nếu có khi nào mặt trời không bao giờ tỏa sáng nữa. Và mỗi người trong chúng ta đều khóc thương chàng.”

Mụ già khổng lồ gãi mũi, hắng giọng, rồi nhổ toẹt xuống nền đá.

“Mụ Thokk già này sẽ không khóc thương Balder,” mụ nói thẳng thừng. “Sống hay chết thì con trai của lão Odin đó cũng chẳng đem lại cho ta điều gì ngoài khổ sở và tức tối. Ta mừng là hắn đã chết. Rác rưởi như thế thì chết đi cho rảnh mắt. Cứ để Hel giữ hắn.”

Rồi mụ lê bước vào bóng tối trong hang và biến mất.

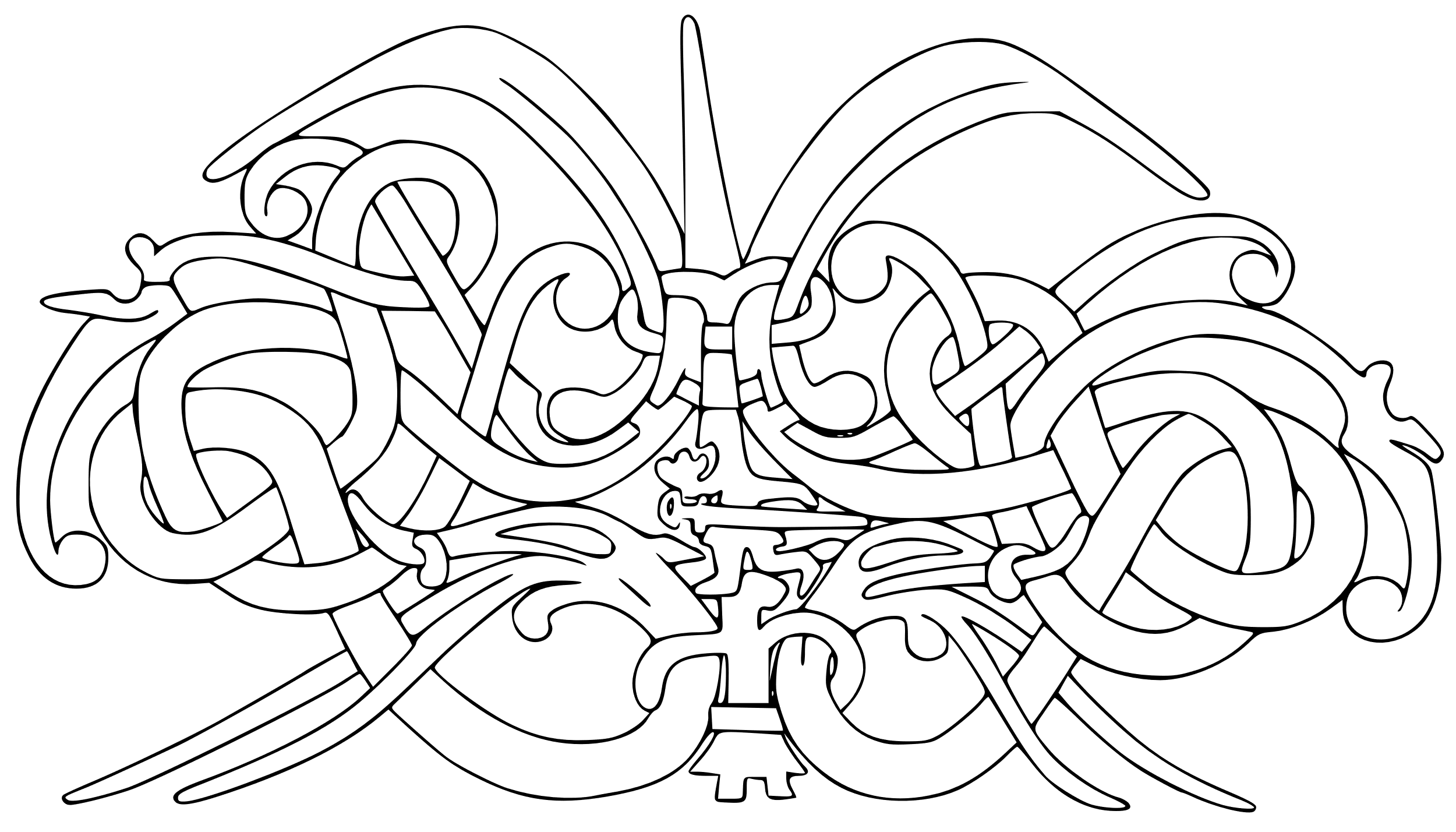
Các sứ giả trở về Asgard và kể cho các thần những điều họ thấy rồi nói rằng họ đã thất bại, vì có một sinh vật không chịu khóc thương Balder và không muốn chàng trở về: một mụ khổng lồ già sống ở một cái hang trên núi.

Và đến lúc đó họ mới nhận ra mụ Thokk già đó khiến họ nhớ tới ai: điệu bộ và cách nói của mụ giống hệt Loki, con trai của Laufey.

“Ta đoán đó chính là do Loki giả dạng,” Thor nói. “Tất nhiên đó là Loki. Lúc nào cũng là Loki.”

Thor nhấc chiếc búa Mjollnir của chàng lên và tập hợp một nhóm các thần để đi săn lùng Loki và trả thù, nhưng kẻ gây rối xảo quyệt đó đã biến mất. Y đang trốn ở một nơi xa Asgard, tự đắc vì sự ranh mãnh của mình và đợi cho mọi chuyện lắng xuống.

# NHỮNG NGÀY CUỐI CÙNG CỦA LOKI



## I

Balder đã chết, và các thần vẫn khóc thương cái chết của chàng. Họ hết sức đau buồn, và màn mưa xám xịt không ngừng tuôn rơi, trên thế gian không còn niềm vui nào nữa.

Loki, trở về từ một trong những chuyến du hành đến các vùng đất xa xôi, vẫn không hề hối cải.

Đã đến lúc tới dự bữa tiệc mùa thu ở điện của Aegir, nơi các thần và các tiên đều họp mặt để uống bia tươi của người khổng lồ biển, nấu trong cái vạc do Thor đem về từ vùng đất của người khổng lồ cách đây đã lâu lắm.

Loki cũng có mặt. Y uống rất nhiều bia của Aegir, uống đến mức y không còn cười đùa tếu táo nữa mà chìm vào một tâm trạng ủ ê. Khi Loki nghe các thần khen người hầu của Aegir, Fimafeng, vì sự nhanh nhẹn và chăm chỉ của anh ta, y liền đứng bật dậy và dùng dao đâm thẳng vào Fimafeng, khiến anh ta chết tức khắc.

Các thần kinh hoàng đuổi Loki khỏi phòng tiệc ra ngoài bóng tối.

Thời gian trôi qua. Bữa tiệc vẫn tiếp tục, nhưng giờ không khí đã bót sôi nổi hẳn.

Ngoài ngưỡng cửa có tiếng ồn ào, và khi các nam thần và nữ thần nhìn ra xem có chuyện gì, họ thấy Loki đã trở lại. Y đứng ở cửa ra vào đại sảnh nhìn thẳng vào họ, với một nụ cười nhạo báng trên mặt.

“Ngươi không được chào đón ở đây,” các thần nói.

Loki lờ họ đi. Y bước thẳng đến chỗ Odin đang ngồi. “Cha tối cao. Ngài và ta đã uống máu ăn thề cách đây rất lâu, đúng thế không?”

Odin gật đầu. “Đúng vậy.”

Nụ cười của Loki càng nở rộng hơn. “Và ngày đó, chẳng phải ngài, Odin vĩ đại, đã thề rằng ngài sẽ chỉ uống rượu ở bàn tiệc nếu Loki, anh em kết nghĩa của ngài, cũng ngồi uống cùng ngài đó ư?”

Con mắt xám còn lại của Odin nhìn thẳng vào cặp mắt màu lục của Loki, và Odin là người phải nhìn đi nơi khác.

“Hãy để cha của con sói ăn tiệc với chúng ta,” Odin lầm lầm nói, và ngài ra lệnh cho con trai mình là Vidar ngồi dịch ra để lấy chỗ cho Loki ngồi xuống bên cạnh ngài.

Loki nhăn nhở cười độc địa và thích thú. Y gọi đem thêm bia của Aegir đến và nốc cạn.

Suốt đêm đó, Loki xúc phạm tất cả các thần, từng người một. Y nói với các nam thần rằng họ là những kẻ hèn nhát, nói với các nữ thần rằng họ nhẹ dạ và kém phẩm hạnh. Mỗi lời xúc phạm đều có một phần sự thật, đủ để khiến người nghe bị tổn thương. Y nói với họ rằng họ là một lũ ngốc, nhắc họ nhớ đến những điều họ nghĩ là đã an toàn chìm vào dĩ vãng. Y châm chọc, mỉa mai và nhắc đến những chuyện ô nhục cũ, không ngừng khiến cho tất cả mọi người có mặt đều thấy khó chịu, cho tới khi Thor xuất hiện ở bữa tiệc.

Thor kết thúc cuộc nói chuyện một cách hết sức đơn giản: chàng dọa sẽ dùng Mjollnir để khiến cái miệng xấu xa của Loki phải ngậm chặt vĩnh viễn và tống y đến Hel, đến tận đại sảnh của người chết.

Khi đó Loki liền rời bữa tiệc, nhưng trước khi khệnh khạng đi ra, y còn quay sang Aegir. “Bia ngươi nấu ngon lắm,” Loki nói với người khổng lồ biển. “Nhưng sẽ không bao giờ còn một bữa tiệc mùa thu nào ở đây nữa. Lửa sẽ thiêu rụi đại sảnh này; da trên lưng các ngươi sẽ bị lửa táp cháy, tất cả những gì các ngươi yêu quý sẽ bị cướp hết. Ta thề như vậy.”

Nói rồi y bỏ lại các thần Asgard, tiến vào bóng tối.

## II

Sáng hôm sau Loki tỉnh rượu và nghĩ về những việc y đã làm đêm hôm trước. Y không hề cảm thấy hổ thẹn, vì Loki không bao giờ biết hổ thẹn, nhưng y biết y đã thách thức các thần quá đáng.

Loki có một căn nhà trên một ngọn núi gần biển, và quyết định sẽ đợi ở đó cho tới khi các thần đã quên y đi. Căn nhà trên núi đó có bốn cánh cửa ở bốn mặt, nên y có thể thấy nguy hiểm đang tới gần từ bất kỳ hướng nào.

Vào ban ngày, Loki biến mình thành một con cá hồi và trốn ở một cái ao dưới chân thác Franang, một thác nước cao đổ xuống bên sườn núi. Một dòng suối nối cái ao với một con sông nhỏ chạy thẳng ra biển.

Loki thích nghĩ ra các mưu kế và phản kế. Y biết khi làm cá hồi y khá là an toàn. Các thần sẽ không thể bắt nổi một con cá hồi đang bơi.

Nhưng rồi y bắt đầu hồ nghi bản thân. Y tự hỏi, Có cách nào để bắt một con cá trong cái ao sâu dưới thác nước không?

Y, kẻ ranh mãnh nhất, kẻ lập mưu xảo quyệt hơn cả, sẽ làm sao để bắt một con cá hồi?

Loki lấy một cuộn dây làm bằng cây tầm ma, và y bắt đầu bện rồi đan nó thành một tấm lưới đánh cá, tấm lưới đầu tiên được làm nên. Phải, y thầm nghĩ. Nếu dùng tấm lưới này, ta có thể bắt được một con cá hồi.

Giờ thì, y nghĩ tiếp, cần phải có phản kế: ta sẽ làm gì nếu các thần đan một tấm lưới như thế này?

Y xem xét cái lưới mình vừa làm.

Cá hồi có thể nhảy cao, y tự nhủ. Chúng có thể bơi ngược lên thượng nguồn, thậm chí là bơi lên một thác nước. Ta có thể nhảy qua cái lưới.

Có điều gì đó bỗng khiến y chú ý. Y ngó ra một cánh cửa, rồi một cánh cửa nữa. Y giật bắn mình: các thần đang lên sườn núi, và họ đã gần đến nhà y.

Loki ném tấm lưới vào lò lửa và hài lòng ngắm nó cháy rụi. Rồi y nhảy vào thác Franang. Trong hình thù của một con cá hồi màu bạc, Loki được cuốn xuống thác, và y biến mất trong lòng ao sâu dưới chân núi.

Các thần tộc Aesir đến căn nhà trên núi của Loki. Họ phục sẵn ở bốn cánh cửa, chặn đường ra của Loki phòng khi y vẫn còn ở trong.

Kvasir, vị thần thông thái nhất, đi vào qua cánh cửa đầu tiên. Trước kia chàng đã chết và máu chàng được dùng để nấu rượu, nhưng giờ chàng đã sống lại. Nhìn lò lửa và cốc rượu đang uống dở bên cạnh, chàng biết Loki mới ở đây tích tắc trước khi chàng tới.

Song không có đầu mối gì cho biết Loki có thể đã đi đâu. Kvasir nhìn khắp bầu trời. Rồi chàng nhìn xuống sàn và nhìn vào lò lửa.

“Y biến rồi, con chồn hèn hạ đó,” Thor nói, đi vào qua một cánh cửa khác trong số bốn cánh cửa của căn nhà. “Y có thể đã biến mình thành bất kỳ thứ gì. Chúng ta sẽ không bao giờ tìm được y.”

“Đừng vội vã như thế,” Kvasir nói. “Hãy nhìn xem.”

“Chỉ là tro thôi mà,” Thor nói.

“Nhưng hãy nhìn hình thù của đống tro,” Kvasir nói. Chàng cúi xuống, chạm vào lớp tro trên sàn cạnh lò lửa, ngửi, rồi đưa tay lên lưỡi nếm thử. “Đó là tro của một sợi dây đã bị ném vào lửa và đốt. Sợi dây giống như cuộn dây tầm ma ở góc nhà kia.”

Thor đảo mắt. “Tôi không nghĩ là tro của một sợi dây cháy lại có thể cho ta biết Loki đang ở đâu.”

“Không ư? Nhưng hãy nhìn hình thù trong đống tro - một hoa văn mắt cáo. Và các hình mắt cáo lại đều chằn chặn.”

“Kvasir, anh đang mất thời giờ của tất cả chúng ta để ngắm nghía hình thù của đống tro đấy. Thật là ngớ ngẩn. Mỗi phút chúng ta dành để nhìn vào đống tro đều là thời gian cho Loki trốn đi xa hơn và xa hơn.”

“Có lẽ anh nói đúng, Thor. Nhưng để đan được những mắt cáo đều như vậy, ta sẽ cần một vật để dãn chúng ra, như mẩu gỗ vụn trên sàn cạnh chân anh kia. Ta sẽ phải buộc một đầu dây vào thứ gì đó trong lúc đan - một thứ như cây gậy cắm lên nền nhà ở chỗ kia. Rồi anh cần bện và tết sợi dây, đan nó lại, để một sợi dây sẽ biến thành một… Hừm. Tôi tự hỏi Loki gọi nó là cái gì. Tôi sẽ gọi nó là một tấm lưới.”

“Sao anh vẫn còn lảm nhảm?” Thor nói. “Sao anh lại ngắm tro, gậy và mẩu gỗ trong khi chúng ta có thể đuổi theo Loki? Kvasir! Trong lúc anh nghĩ ngợi và nói linh tinh thì y đã cao chạy xa bay rồi đấy!”

“Tôi nghĩ một tấm lưới như thế này sẽ rất có ích khi dùng để bẫy cá,” Kvasir nói.

“Tôi đã chán anh và những trò ngớ ngẩn của anh lắm rồi,” Thor thở dài. “Nó dùng để bẫy cá hả? Hay quá nhỉ. Hẳn là Loki thấy đói, nên y muốn bắt cá để ăn. Loki thường phát minh ra các thứ mà. Y là như vậy đấy. Y vốn rất khôn khéo. Chính vì thế mà chúng ta mới giữ y ở bên.”

“Anh nói cũng phải. Nhưng hãy tự hỏi xem, nếu anh là Loki, thì tại sao anh lại phát minh ra một thứ để bẫy cá, rồi lại ném tấm lưới mình vừa đan xong vào lò lửa khi chúng ta đang đến?”

“Bởi vì…” Thor nói, trán chàng cau lại và chàng nghĩ ngợi lung đến nỗi có thể nghe thấy tiếng sấm xa xa vọng lại từ các đỉnh núi. “Ờ…”

“Chính xác. Vì anh không muốn chúng ta tìm được nó khi chúng ta tới nơi. Và lý do duy nhất để anh không muốn chúng ta tìm được nó là vì anh muốn ngăn chúng ta, các thần Asgard, dùng nó để bẫy chính anh.”

Thor chậm rãi gật đầu. “Tôi hiểu rồi,” chàng nói. Rồi, “ừ, tôi đoán vậy,” chàng nói. Rồi cuối cùng, “Vậy là Loki…”

“… đang trốn trong cái ao sâu dưới chân thác, trong hình thù một con cá. Đúng, chính thế! Tôi biết kiểu gì rồi anh cũng đoán ra được mà, Thor.”

Thor hăm hở gật đầu, tuy không dám chắc chàng đã làm cách nào để rút ra được kết luận đó từ đống tro trên sàn, nhưng vẫn mừng rỡ vì đã biết Loki đang trốn ở đâu.

“Tôi sẽ xuống đó, xuống chỗ cái ao, cùng với chiếc búa,” Thor nói. “Và tôi sẽ… tôi sẽ…”

“Chúng ta cần đem một tấm lưới xuống đó,” Kvasir, vị thần thông thái, nói.

Kvasir lấy chỗ dây tầm ma còn lại và mẩu gỗ đan dây. Chàng buộc một đầu dây vào cây gậy, rồi chàng bắt đầu quấn dây quanh cây gậy để đan dây vòng quanh nó. Chàng chỉ cho các thần khác thấy việc mình đang làm, và chẳng mấy chốc tất cả bọn họ cùng đan và bện. Chàng nối những tấm lưới họ đan được vào nhau cho tới khi họ có một tấm lưới dài bằng cái ao, rồi họ men theo thác nước xuống chân núi.

Có một con suối chảy ra ở chỗ ao tràn nước. Con suối này đổ ra biển.

Khi đến chân thác Franang, các thần mở tấm lưới họ đã đan ra. Tấm lưới rất to và nặng, đủ dài để phủ kín bờ ao này sang bờ kia. Tất cả các chiến binh của tộc Aesir phải giữ một đầu lưới, còn Thor giữ đầu kia.

Các thần bắt đầu từ một bờ ao, ngay bên dưới thác nước, và lội qua ao cho tới khi họ sang tới bờ bên kia. Họ không bắt được gì cả.

“Chắc chắn có thứ gì đó sống dưới đấy,” Thor nói. “Tôi cảm thấy nó đụng vào tấm lưới. Nhưng rồi nó lại lặn xuống sâu hơn, trốn trong đám bùn, và tấm lưới chỉ lướt qua nó.”

Kvasir trầm ngâm gãi cằm. “Không thành vấn đề. Chúng ta cần kéo lưới một lần nữa, nhưng lần này chúng ta sẽ có vật nặng dưới đáy lưới,” chàng nói. “Để không thứ gì chui xuống dưới được.”

Các thần nhặt những tảng đá nặng có lỗ và buộc chúng vào đáy lưới để chận nó xuống.

Họ lại lội xuống ao.

Loki đã rất tự đắc khi các thần lội xuống ao lần đầu tiên. Y chỉ việc lặn xuống đáy ao đầy bùn, lẩn vào giữa hai tảng đá dẹt, và đợi trong khi tấm lưới lướt qua trên đầu.

Nhưng giờ y thấy lo lắng. Dưới bóng tối, trong làn nước lạnh, y ngẫm nghĩ về việc này.

Y không thể biến mình thành một thứ gì khác cho tới khi y ra khỏi nước, mà ngay cả nếu y có làm được thì các thần sẽ đuổi theo y ngay. Không, cứ ở nguyên hình dạng cá hồi sẽ an toàn hơn. Nhưng trong hình dạng này y bị mắc kẹt. Y sẽ phải làm điều mà các thần không ngờ tới. Họ sẽ đoán rằng y bơi ra biển rộng - ở đó y sẽ được an toàn, nếu y ra được đến biển, mặc dù sẽ rất dễ để nhìn thấy và bắt được y trên con sông dẫn từ ao ra vịnh.

Các thần sẽ không nghĩ là y bơi ngược trở lại. Ngược lên thác nước.

Các thần kéo tấm lưới dọc đáy ao.

Họ quá chăm chú vào chuyện đang xảy ra dưới đáy sâu, vì vậy họ hết sức kinh ngạc khi một con cá vảy bạc khổng lồ, lớn hơn bất kỳ con cá hồi nào họ đã từng thấy trước kia, quẫy đuôi nhảy qua tấm lưới và bắt đầu bơi ngược dòng. Con cá hồi khổng lồ đó bơi ngược lên thác nước, nhảy vọt lên bất chấp trọng lực, như thể nó đã được ném lên không trung vậy.

Kvasir gọi các thần Aesir, ra lệnh cho họ tập trung thành hai nhóm, một nhóm ở một đầu lưới, một nhóm ở đầu kia.

“Y sẽ không ở trong thác nước lâu đâu. Ở đó quá lộ liễu. Cơ hội duy nhất của y vẫn là tìm đường ra biển. Vì vậy hai nhóm các vị sẽ đi hai bên, kéo theo tấm lưới. Trong lúc đó, Thor,” Kvasir, vốn rất thông thái, nói, “anh sẽ lội ở giữa, và khi Loki tìm cách nhảy qua lưới một lần nữa, anh hãy tóm hắn giữa không trung, như gấu bắt cá hồi ấy. Nhưng đừng buông y ra. Y xảo quyệt lắm.”

Thor nói, “Tôi đã thấy gấu đớp cá hồi đang nhảy giữa không trung rồi. Tôi rất khỏe, và tôi nhanh tay không kém một con gấu nào. Tôi sẽ giữ y thật chặt.”

Các thần bắt đầu kéo tấm lưới ngược dòng, về phía con cá hồi khổng lồ màu bạc đang nằm chờ thời cơ. Loki lại lên kế hoạch và lập mưu.

Khi tấm lưới đến gần hơn, Loki biết đây là thời điểm quyết định. Y phải nhảy qua tấm lưới như lúc trước, và lần này y sẽ bơi hết tốc lực ra biển. Y gồng mình như một cái lò xo sắp sửa nẩy lên, rồi y lao vút lên không trung.

Thor rất nhanh. Chàng thấy con cá hồi bạc lấp lánh dưới ánh mặt trời, và chàng chộp lấy nó bằng hai bàn tay khổng lồ, đúng như một con gấu háu đói đớp một con cá hồi giữa không trung. Cá hồi là giống cá rất trơn, và Loki lại là con cá hồi trơn hơn cả; y quẫy mình và cố trượt ra khỏi những ngón tay của Thor, nhưng Thor chỉ nắm chắc con cá hơn và giữ chặt đuôi nó.

Người ta nói từ đó về sau đuôi cá hồi cứ hẹp lại là vì thế.

Các thần đem tấm lưới lại, và họ quấn tấm lưới thật chặt quanh con cá rồi cùng nhấc nó lên. Con cá hồi bắt đầu bị ngạt trong không khí, há hốc miệng đòi nước, rồi nó giãy giụa quẫy đạp, và bỗng các thần lại đang khiêng Loki đang thở hổn hển.

“Các vị làm gì thế?” y hỏi. “Các vị đưa tôi đi đâu thế này?”

Thor chỉ lắc đầu và ậm ừ, không trả lời. Loki hỏi các thần khác, nhưng không ai nói với y chuyện gì đang xảy ra, và không ai nhìn vào mắt y.

## III

Các thần tiến vào miệng một cái hang và, vẫn khiêng Loki ở giữa, họ đi sâu xuống lòng đất. Các thạch nhũ treo lơ lửng trên trần hang, đám dơi bay chập chờn đây đó. Họ đi xuống sâu hơn nữa. Chẳng mấy chốc đường đã quá hẹp khiến họ không thể khiêng Loki nữa, mà để y đi giữa họ. Thor đi ngay sau Loki, tay đặt lên vai y.

Họ đi xuống một quãng đường dài, rất dài.

Dưới cái hang sâu nhất có những thanh sắt đóng dấu đang cháy rực và ba người đang đứng đó, đợi họ. Loki nhận ra cả ba trước khi nhìn thấy mặt họ, và tim y thót lại. “Không,” y nói. “Đừng làm hại họ. Họ chẳng làm gì sai cả.”

Thor nói, “Đó là các con trai ngươi và vợ ngươi, hỡi Loki Thợ Nói Dối.”

Trong cái hang đó còn có ba tảng đá lớn, phẳng dẹt. Các thần tộc Aesir đặt những tảng đá nằm nghiêng, và Thor nhấc búa lên. Chàng đục một cái lỗ xuyên qua từng tảng đá.

“Xin các vị! Hãy thả cha chúng tôi ra,” Narti, con trai Loki, nói.

“Đó là cha chúng tôi,” Vali, con trai kia của Loki nói. “Các vị đã thề là sẽ không giết ông. Ông là anh em kết nghĩa với Odin, vị thần tối cao nhất.”

“Chúng ta sẽ không giết y,” Kvasir nói. “Cho ta biết, Vali, điều tồi tệ nhất mà một người anh em có thể làm với anh em mình là gì?”

“Đó là khi một người anh em phản bội người kia,” Vali nói, không hề ngần ngừ. “Khi một người anh em giết người kia, như Hod đã giết Balder. Đó là điều ghê tởm nhất.”

Kvasir nói, “Đúng là Loki là anh em kết nghĩa với các thần, và chúng ta không thể giết y. Nhưng chúng ta không bị ràng buộc bởi bất kỳ lời thề nào với các ngươi, con trai của y.”

Kvasir nói mấy lời với Vali, những lời thần chú biến đổi, đầy quyền lực.

Hình thù con người của Vali biến mất, và chỗ Vali vừa đứng lúc trước giờ là một con sói, mõm ngầu bọt. Trí thông minh của Vali nhạt dần trong cặp mắt vàng khè của nó, bị thay thế bởi cơn đói, sự giận dữ và điên dại. Nó nhìn các thần, nhìn Sigyn, người đã từng là mẹ mình, rồi cuối cùng nó nhìn thấy Narfi. Nó gầm gừ hồi lâu sâu trong cuống họng, và lông gáy nó dựng lên.

Narfi lùi lại một bước, chỉ một bước thôi, và con sói lao vào cậu.

Narti rất can đảm. Cậu không thét lên, ngay cả khi con sói trước kia là em trai cậu xé toạc thân thể cậu, cắn rách cổ họng cậu và khiến lòng ruột cậu tung ra trên nền đá. Con sói trước kia là Vali hú lên một tiếng thật lớn, thật dài, qua bộ hàm đầy máu. Rồi nó nhảy vụt lên, qua đầu các thần, và nó chạy vào bóng tối của cái hang và không ai ở Asgard nhìn thấy nó nữa, cho tới lúc tận thế.

Các thần trói Loki vào ba tảng đá lớn: họ đặt một tảng dưới vai y, một tảng dưới háng y, và một tảng dưới đầu gối y. Họ lấy lòng ruột của Narfi, xuyên qua những cái lỗ họ đã đục trên những tảng đá, để trói chặt cổ và vai Loki. Họ quấn lòng ruột của chính con trai y quanh háng và hông y, trói đầu gối và chân y thật chặt để y hầu như không cử động nổi. Rồi các thần biến lòng ruột của đứa con trai bị sát hại của Loki thành xiềng xích, chắc chắn và cứng như làm bằng thép.

Sigyn, vợ của Loki, nhìn theo trong lúc chồng mình bị trói bằng lòng ruột của con trai họ, và nàng không nói gì. Nàng lặng lẽ khóc vì nỗi đau của chồng mình, vì cái chết và sự nhục nhã của hai người con trai của họ. Nàng ôm một chiếc bát, mặc dù nàng chưa biết để làm gì. Trước khi các thần đưa nàng đến đây, họ đã bảo nàng vào bếp và đem theo chiếc bát lớn nhất nàng có.

Lúc đó, Skadi, con gái của người khổng lồ Thiazi đã chết, vợ của thần Njord có đôi bàn chân đẹp, tiến vào hang. Nàng đem theo một vật gì đó rất lớn, một vật đang giãy giụa và quằn quại. Nàng cúi người xuống bên Loki và đặt vật đó bên trên y, quấn nó quanh những thạch nhũ lơ lửng trên trần hang, để đầu nó nằm ngay trên đầu Loki.

Đó là một con rắn, mắt sắc lạnh, lưỡi thò ra thụt vào, nọc độc nhỏ tong tỏng từ răng nanh xuống. Nó rít lên, và một giọt nọc độc từ miệng nó nhỏ xuống mặt Loki, khiến mắt y bỏng rát.

Loki thét lên và vặn vẹo người, quằn quại và co giật vì đau đớn. Y cố tránh xa, cố dịch đầu ra khỏi giọt nọc độc. Những xiềng xích trước kia là lòng ruột của con trai y giữ chặt y.

Lần lượt các thần rời khỏi nơi đó, với vẻ đắc ý lầm lầm trên khuôn mặt. Chẳng mấy chốc chỉ còn Kvasir ở lại. Sigyn nhìn người chồng bị xiềng và cái xác đã bị sói moi ruột của đứa con trai của mình.

“Ngài sẽ làm gì tôi?” nàng hỏi.

“Không gì cả,” Kvasir nói. “Ngươi không bị trừng phạt. Ngươi muốn làm gì tùy ý.” Rồi cả chàng cũng rời khỏi nơi đó.

Một giọt nọc độc nữa từ miệng con rắn nhỏ xuống mặt Loki, y lại thét lên và giãy giụa giữa những sợi xiềng xích. Mỗi lần Loki giãy giụa là mặt đất cũng rung chuyển theo.

Sigyn cầm chiếc bát và đến bên chồng mình. Nàng không nói gì - có gì để nói kia chứ? - nhưng nàng đứng cạnh đầu Loki, mắt rưng rưng lệ, và hứng từng giọt nọc độc nhỏ từ nanh con rắn xuống chiếc bát của nàng.

Tất cả những việc này xảy ra cách đây lâu, lâu lắm rồi, từ thuở mà không ai còn nhớ nổi nữa, khi các thần còn chu du trên trái đất. Lâu đến nỗi những ngọn núi thuở đó đều đã mòn hết và những hồ nước sâu nhất đều đã cạn khô.

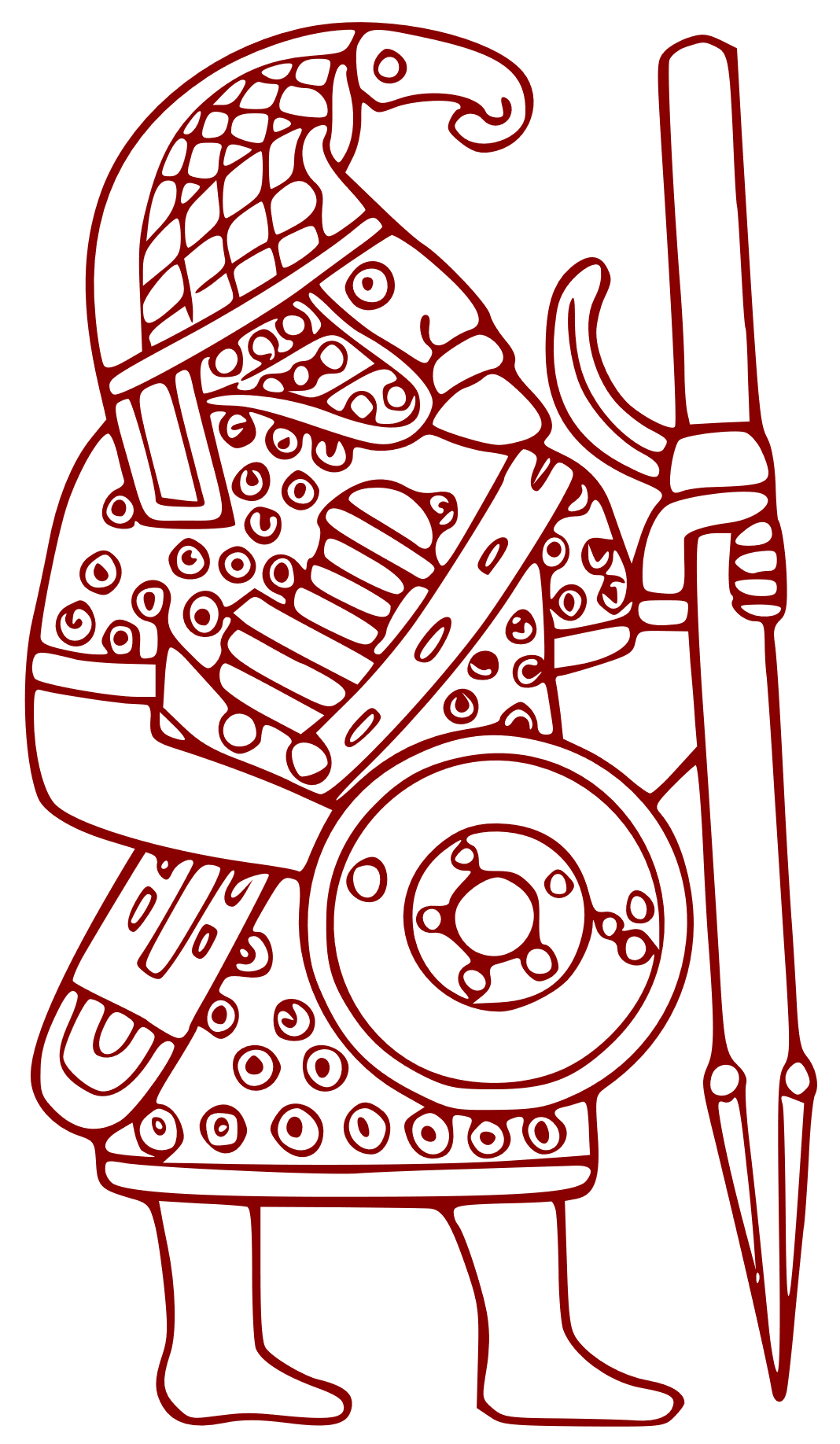
Sigyn vẫn đợi bên cạnh đầu Loki như ngày đó, nhìn khuôn mặt đẹp đẽ, nhăn nhúm của y.

Chiếc bát trong tay nàng đầy lên rất chậm, mỗi lần một giọt, nhưng cuối cùng bát cũng đầy tràn nọc độc. Chỉ đến khi đó Sigyn mới quay đi khỏi Loki. Nàng đổ nọc độc trong bát đi, và khi nàng quay đi như vậy, nọc độc của con rắn lại vào mắt Loki. Khi đó y lại co giật, quằn quại và run rẩy, quẫy đạp và giãy giụa, đến mức cả mặt đất cũng chao đảo.

Khi điều đó xảy ra, ở Midgard chúng ta gọi đó là một trận động đất.

Người ta nói Loki sẽ bị xiềng ở đó trong bóng tối dưới lòng đất, và Sigyn sẽ vẫn ở bên cạnh y, cầm chiếc bát để hứng nọc độc trên đầu y và thì thầm rằng nàng yêu y, cho tới khi Ragnarok tới và đem kết thúc đến với tất cả.

# RAGNAROK; ĐỊNH MỆNH CUỐI CÙNG CỦA CÁC THẦN



## I

Cho tới giờ, tôi mới kể cho các bạn nghe những chuyện xảy ra trong quá khứ - những việc đã xảy ra cách đây rất lâu rồi.

Giờ tôi sẽ kể cho các bạn nghe về những ngày sẽ tới.

Tôi sẽ kể cho các bạn tất cả sẽ kết thúc ra sao, và sẽ bắt đầu lại nhu thế nào. Tôi sẽ kể cho các bạn nghe về những ngày đen tối, những ngày đen tối và những bí mật, về sự tận thế của trái đất và cái chết của các thần. Hãy lắng nghe, và các bạn sẽ học được đôi điều.

Chúng ta sẽ biết ngày tận thế sắp đến bằng cách này. Nó sẽ xảy ra vào một thời điểm cách xa thời của các thần, vào thời của con người. Nó sẽ xảy ra khi các thần đều đang ngủ, tất cả ngoại trừ Heimdall có thể nhìn thấu được mọi điều. Ông sẽ theo dõi mọi việc khi nó bắt đầu, mặc dù ông sẽ không thể ngăn điều mình nhìn thấy xảy ra.

Tất cả sẽ bắt đầu bằng mùa đông.

Đó sẽ không phải là một mùa đông bình thường. Mùa đông sẽ bắt đầu và kéo dài mãi mãi, mùa đông nối tiếp mùa đông. Sẽ không có mùa xuân, không còn hơi ấm nữa. Con người sẽ phải chịu đói, chịu lạnh, và họ sẽ rất giận dữ. Nhiều cuộc chiến lớn sẽ nổ ra trên khắp thế giới.

Anh em sẽ đánh lẫn nhau, cha sẽ giết con trai. Mẹ và con gái sẽ chống lại nhau. Chị em sẽ ngã xuống khi chiến đấu chống lại chị em mình, và sẽ phải thấy con cái mình chém giết lẫn nhau.

Đó sẽ là thời của những con gió độc địa, thời của những con người lòng lang dạ sói, coi nhau như mồi săn, những kẻ không hơn gì đám thú hoang. Bóng hoàng hôn sẽ phủ xuống thế gian, và nơi ở của con người sẽ bị tàn phá, chìm trong lửa rồi sụp đổ thành tro tàn và phế tích.

Rồi, khi chỉ còn lại một vài con người sống như cầm thú, thì mặt trời sẽ biến mất, như thể bị một con sói nuốt chửng, còn mặt trăng cũng bị cướp đi, và sẽ không ai thấy được những vì sao nữa. Bóng tối sẽ bao trùm cả không gian như tro bụi, như sương mù.

Đó sẽ là thời của mùa đông khủng khiếp không bao giờ kết thúc, mùa đông Fimbul.

Tuyết sẽ rơi xuống từ mọi hướng, cùng những luồng gió dữ dội, và cái lạnh sẽ cắt da cắt thịt hơn bất kỳ cái lạnh nào các bạn có thể tưởng tượng ra được, một cái lạnh giá buốt đến nỗi phổi bạn sẽ nhức nhối khi bạn thở, lạnh đến nỗi nước mắt sẽ đóng băng trong mắt bạn. Sẽ không có mùa xuân để xua tan cái lạnh, không có mùa hè, không có mùa thu. Chỉ có mùa đông, nối tiếp mùa đông, nối tiếp mùa đông.

Sau đó sẽ là thời của những trận động đất đáng sợ. Các rặng núi sẽ rung chuyển và đổ xuống. Cây sẽ gục ngã, và bất kỳ nơi ở nào của con người còn lại cũng sẽ bị phá hủy.

Những trận động đất lớn tới nỗi tất cả xiềng xích và dây trói sẽ đứt.

Tất cả.

Fenrir, con sói khổng lồ, sẽ thoát khỏi sợi dây trói của mình. Miệng nó sẽ há hoác ra: hàm trên của nó sẽ đụng tới trời, còn hàm dưới sẽ chạm đất. Không có gì là nó không thể ăn được, không có gì là nó không thể phá hủy. Lửa phun ra từ mắt và lỗ mũi nó.

Sói Fenrir đi tới đâu, lửa cháy và cảnh điêu tàn theo tới đó.

Sẽ có cả những trận lụt, khi nước biển dâng lên và tràn qua mặt đất. Jormungundr, con mãng xà Midgard, khổng lồ và nguy hiểm, sẽ oằn mình trong con giận dữ, mỗi lúc một siết chặt lấy đất liền. Nọc độc từ nanh của nó sẽ hòa vào nước, khiến mọi sinh vật biển bị nhiễm độc. Nó sẽ phun nọc độc trên không trung thành một màn sương mờ, khiến mọi con chim biển hít phải đều chết.

Sẽ không còn sinh vật nào sống sót trong biển nơi con mãng xà Midgard quẫy mình. Những cái xác thối rữa của cá và cá voi, của hải cẩu và hải quái, sẽ trôi nổi trên làn sóng.

Tất cả những sinh vật nhìn thấy hai anh em này, con sói Fenrir và con mãng xà Midgard, các con của Loki, đều sẽ gặp cái chết.

Đây là khỏi đầu của tận thế.

Bầu trời mù mịt sẽ nứt toác, với âm thanh như tiếng trẻ gào hét, và các con cháu của Muspell sẽ xuất hiện từ trên trời, dẫn đầu là Surtr, người khổng lồ lửa, tay vung cao thanh gươm cháy rực, sáng chói đến nỗi không người trần nào có thể nhìn vào. Chúng sẽ đi qua cây cầu cầu vồng, qua Bifrost, và cây cầu sẽ sụp đổ dưới chân chúng, những màu sắc tươi sáng trước kia sẽ chỉ còn tuyền một màu xám của than và tro.

Sẽ không bao giờ còn cầu vồng nữa.

Các vách đá sẽ sụp xuống biển.

Loki sẽ thoát khỏi những xiềng xích dưới lòng đất và đứng ở bánh lái của con thuyền có tên là Naglfar. Đây là con thuyền lớn nhất trên đời: nó được làm bằng móng tay của người chết. Naglfar nổi trên mặt biển dâng cao. Thủy thủ đoàn nhìn ra và chỉ thấy những vật đã chết, trôi nổi và thối rữa trên mặt biển.

Loki là người lái thuyền, nhưng thuyền trưởng của nó là Hrym, vua của người khổng lồ băng. Những người khổng lồ băng còn lại đều đi theo Hrym, một kẻ to cao và đầy thù địch với con người. Chúng sẽ là quân lính của Hrym trong trận chiến cuối cùng.

Đội quân của Loki là quân đoàn của Hel. Đó là những kẻ phải chịu cái chết không dễ dàng, những kẻ đã chết một cách nhục nhã, những kẻ sẽ trở lại dương thế để chiến đấu một lần nữa dưới hình thù của những xác sống, quyết tâm tàn phá tất cả những gì còn biết yêu thương và sống sót trên mặt đất.

Tất cả bọn chúng, người khổng lồ, người chết, và những người con rực lửa của Muspell, sẽ đi tới một chiến trường có tên là Vigrid. Vigrid rất rộng: bề ngang ba trăm dặm. Sói Fenrir cũng sẽ đi tới đó, cả con mãng xà Midgard cũng sẽ cưỡi trên dòng nước lũ cho tới khi nó đến gần Vigrid, rồi nó sẽ trườn lên nền cát và nhấc mình lên bờ - chỉ có cái đầu và khoảng một dặm đầu tiên của thân hình nó. Phần lớn thân hình nó vẫn nằm dưới biển.

Chúng sẽ dàn hàng thành đội ngũ chiến đấu: Surtr và các con trai của Muspell sẽ đứng giữa những ngọn lửa; các chiến binh của Hel và Loki sẽ từ dưới đất chui lên; những người khổng lồ băng, quân lính của Hrym, cũng sẽ có mặt, bùn đóng băng dưới chân chúng. Fenrir sẽ đứng cùng họ, cả con mãng xà Midgard nữa. Những kẻ thù đáng sợ nhất mà ta có thể tưởng tượng được đều sẽ có mặt vào ngày hôm đó.

Heimdall sẽ chứng kiến tất cả những điều này khi chúng xảy ra. Ông thấy được tất cả: ông là người canh gác của các thần. Bấy giờ, và chỉ bấy giờ, ông mới hành động.

Heimdall sẽ thổi Gjallerhorn, chiếc tù và trước kia thuộc về Mimir, và ông sẽ thổi nó bằng hết sức mình. Cả Asgard rung chuyển vì âm thanh của chiếc tù và, các thần đang say ngủ sẽ thức giấc, và họ sẽ lấy vũ khí rồi tập hợp lại dưới gốc Yggdrasil, bên giếng của Urd, để nhận lời chúc phúc và lời khuyên của ba nữ thần số mệnh.

Odin sẽ cưỡi con tuấn mã Sleipnir tới giếng của Mimir để xin lời khuyên từ cái đầu của Mimir, cho chính mình và cho các thần. Cái đầu của Mimir sẽ thì thầm những gì nó biết về tương lai cho Odin, là những gì tôi đang kể cho các bạn nghe bây giờ đây.

Điều Mimir thì thầm với Odin sẽ giúp vị Cha tối cao có hy vọng, ngay cả khi tất cả đều đen tối.

Cây tần bì vĩ đại Yggdrasil, cây thế giới, sẽ run rẩy nhu một chiếc lá trong gió, và các thần tộc Aesir, cùng với họ là đoàn quân Einherjar, những chiến binh đã chết anh dũng trong chiến trận, sẽ mặc áo giáp, rồi cùng nhau cưỡi ngựa tới Vigrid, chiến trường cuối cùng.

Odin sẽ dẫn đầu đạo quân. Áo giáp của ngài sáng bóng, và ngài đội một chiếc mũ vàng. Thor cưỡi ngựa bên cạnh ngài, tay cầm Mjollnir.

Họ đến chiến trường, và trận chiến cuối cùng sẽ bắt đầu.

Odin tiến thẳng về phía Fenrir, con sói, giờ đã to lớn quá sức tưởng tượng. Vị Cha tối cao nắm chặt trong tay Gungnir, ngọn giáo của mình.

Thor sẽ nhìn thấy Odin xông tới chỗ con sói khổng lồ, và chàng liền mỉm cười rồi quất roi cho hai con dê của mình phóng nhanh hơn, và chàng sẽ thẳng tiến tới chỗ con mãng xà Midgard, chiếc búa nằm chắc trong bàn tay đeo găng sắt.

Frey tiến về phía Surtr, người khổng lồ rực lửa đáng sợ. Thanh gươm cháy bùng bùng của Surtr rất lớn và nó vẫn tiếp tục bốc cháy ngay cả khi nó đâm trượt. Frey chiến đấu đầy gan dạ và can trường, nhưng chàng sẽ là vị thần tộc Aesir đầu tiên ngã xuống: thanh gươm và áo giáp của chàng không thể địch lại được thanh gươm rực lửa của Surtr. Khi chết Frey sẽ phải nuối tiếc thanh gươm mà chàng đã cho Skirnir cách đây lâu lắm rồi, để có được tình yêu của Gerd. Thanh gươm đó lẽ ra đã có thể cứu mạng chàng.

Âm thanh của cuộc chiến sẽ thật khủng khiếp; quân đoàn Einherjar, các chiến binh quả cảm của Odin, sẽ đối đầu với những xác chết xấu xa, đạo quân của Loki.

Con chó ngao địa ngục Garm sẽ cất tiếng gầm gừ. Nó nhỏ hơn Fenrir, nhưng nó vẫn là con chó mạnh nhất và nguy hiểm nhất. Nó cũng đã thoát khỏi những xiềng xích dưới lòng đất và trở lại để xé toạc cổ họng các chiến binh trên mặt đất.

Tyr sẽ chặn đứng nó, Tyr một tay, và cả hai sẽ chiến đấu với nhau, vị thần và con chó ác mộng. Tyr chiến đấu dũng cảm, nhưng trận chiến sẽ khiến cả hai bỏ mạng. Garm chết với hàm răng ngậm chặt lấy cổ họng Tyr.

Thor cuối cùng cũng giết được con mãng xà Midgard, đúng như chàng đã mong muốn từ rất lâu.

Chàng đập nát óc con mãng xà khổng lồ bằng chiếc búa của mình. Chàng sẽ nhảy bật ra sau khi cái đầu của con mãng xà lăn trên chiến trường.

Thor đã nhảy xa khỏi cái đầu chín thước khi nó lăn xuống đất, nhưng như thế là chưa đủ xa. Ngay cả khi nó đã chết, con mãng xà vẫn phun toàn bộ nọc độc của mình lên vị thần sấm, thành một luồng nước đen đặc quánh.

Thor hực lên đau đớn rồi ngã gục xuống đất, bị đầu độc bởi chính sinh vật chàng đã giết.

Odin sẽ chiến đấu với Fenrir đầy can đảm, nhưng con sói lớn hơn và nguy hiểm hơn bất cứ thứ gì có thể tồn tại trên đời. Nó lớn hơn mặt trời, lớn hơn mặt trăng. Odin cầm giáo đâm vào miệng nó, nhưng bộ hàm của Fenrir chỉ cần sập lại một cái là ngọn giáo đã biến mất. Một cú đớp, một tiếng rắc và một cái nuốt, và thế là Odin, vị Cha tối cao, vị thần vĩ đại nhất và thông thái nhất, cũng biến mất, không bao giờ còn được thấy lại nữa.

Con hai của Odin là Vidar, vị thần lặng lẽ, vị thần đáng tin cậy, sẽ chứng kiến cái chết của cha mình. Vidar sẽ tiến tới trước, trong lúc Fenrir đang đắc thắng với cái chết của Odin, và đá mạnh chân vào hàm dưới của con sói.

Hai chân của Vidar khác nhau. Một chân đi một chiếc giày bình thường. Chân kia đi một chiếc giày đã được làm ra suốt từ thuở hồng hoang cho đến giờ. Nó được ghép lại bởi những mảnh da mà người ta thường cắt ra từ mũi và gót giày khi họ tự khâu giày cho mình, rồi ném đi.

(Nếu các bạn muốn giúp các thần tộc Aesir trong cuộc chiến cuối cùng này, các bạn sẽ vứt những mẩu da vụn đi. Tất cả những mẩu da thừa cắt ra từ giày sẽ trở thành một phần trong chiếc giày của Vidar.)

Chiếc giày giữ chặt hàm dưới của con sói khổng lồ, khiến nó không thể nhúc nhích. Rồi bằng một tay, Vidar sẽ với lên và túm lấy hàm trên con sói, rồi xé miệng nó ra làm đôi. Fenrir sẽ chết, và Vidar sẽ trả được thù cho cha mình.

Trên chiến trường có tên là Vigrid, các thần sẽ ngã xuống khi chiến đấu với người khổng lồ băng, và người khổng lồ băng cũng sẽ ngã xuống khi chiến đấu với các thần. Đạo quân xác sống đến từ Hel sẽ nằm la liệt trên mặt đất trong cái chết cuối cùng, và các chiến binh Einherjar quả cảm cũng sẽ nằm cạnh chúng trên mặt đất đông cứng, tất cả đều chết một lần cuối, bên dưới bầu trời mù mịt không sự sống, họ sẽ không bao giờ đứng dậy, không bao giờ tỉnh giấc để chiến đấu nữa.

Trong đạo quân của Loki, chỉ còn Loki là đứng vững, khắp người bê bết máu, mắt trợn tròn, với một nụ cười tự đắc trên đôi môi đầy sẹo của y.

Heimdall, người canh gác trên cầu, người gác cổng của các thần, cũng chưa gục ngã. Ông vẫn đứng trên chiến trường, thanh gươm Hofud của ông ướt máu trong tay.

Họ tiến về phía nhau, ngang qua Vigrid, giẫm lên những cái xác, lội qua máu và lửa để đến chỗ nhau.

” A,” Loki sẽ lên tiếng. “Kẻ canh gác ngớ ngẩn của các thần đây rồi. Ngươi đã đánh thức các thần quá muộn, Heimdall ạ. Chẳng phải thật tuyệt khi nhìn chúng chết từng người một như vậy sao?”

Loki sẽ theo dõi khuôn mặt Heimdall, tìm kiếm sự yếu đuối, tìm kiếm một cảm xúc nào đó, nhưng Heimdall vẫn dửng dưng.

“Không có gì để nói ư, Heimdall chín mẹ? Khi ta bị trói dưới lòng đất, khi ta bị nọc độc của con rắn nhỏ vào mặt, khi Sigyn khốn khổ phải đứng cạnh ta hứng từng giọt nọc độc vào bát của nàng, khi ta bị trói trong bóng tối bằng lòng ruột của chính con trai của ta, điều duy nhất giúp ta không hóa điên là nghĩ đến giây phút này, diễn tập nó trong trí, tưởng tượng ra cái ngày mà ta và những đứa con đẹp đẽ của ta sẽ đặt dấu chấm hết cho thời kỳ của các thần và kết thúc cả thế giới.”

Heimdall vẫn không nói gì, nhưng ông sẽ tấn công, và tấn công ác liệt, thanh gươm của ông sẽ đập mạnh vào áo giáp của Loki, rồi Loki sẽ phản công một cách dữ dội, thông minh, và đầy thích thú.

Trong khi chiến đấu, họ sẽ nhớ lại cái thời họ cũng đã đấu với nhau cách đây lâu lắm rồi, khi thế giới còn giản đơn hơn. Hồi đó họ đánh nhau trong hình dạng thú vật, biến hình thành hải cẩu, chọi nhau để giành chiếc vòng cổ của tộc Brising: Loki đã lấy cắp nó từ Freya theo yêu cầu của Odin, và Heimdall đã giành lại nó.

Loki không bao giờ quên một sự sỉ nhục.

Họ sẽ tiếp tục chiến đấu, chặt, đâm và chém lẫn nhau.

Họ sẽ tiếp tục chiến đấu, và họ sẽ gục ngã, Heimdall và Loki, cùng gục xuống bên cạnh nhau, cả hai đều bị tử thương.

“Kết thúc rồi,” Loki thì thầm trong khi hấp hối trên chiến trường. “Ta đã thắng.”

Nhưng khi đó Heimdall sẽ cười, cười trong cái chết, cười bằng hàm răng vàng lốm đốm bọt và máu. “Ta có thể nhìn xa hơn ngươi,” Heimdall sẽ nói với Loki. “Con trai của Odin là Vidar đã giết con trai ngươi là Sói Fenrir, và Vidar đã sống sót, và cả em trai Vidar là Vali cũng vậy. Thor đã chết, nhưng con trai chàng là Magni và Modi còn sống. Họ đã lấy Mjollnir từ bàn tay lạnh ngắt của cha mình. Họ đủ khỏe và đủ cao quý để cầm nó.”

“Tất cả những điều đó không quan trọng. Thế giới đang bùng cháy,” Loki nói. “Lũ người phàm đã chết. Midgard đã bị hủy diệt. Ta đã thắng.”

“Ta có thể nhìn được xa hơn ngươi, Loki. Ta có thể nhìn tới tận cây thế giới,” Heimdall nói với y bằng hơi thở cuối cùng. “Ngọn lửa của Surtr không thể chạm tới được cây thế giới, và có hai người đã trốn an toàn trong thân của Yggdrasil. Người phụ nữ có tên là Sự Sống, còn người đàn ông có tên là Mong Ước Sự Sống. Con cháu của họ sẽ định cư trên trái đất. Đây không phải là tận thế. Không có tận thế nào hết. Đây chỉ là kết thúc của thời xưa mà thôi, Loki, và là khởi đầu của thời kỳ mới. Tái sinh luôn tiếp diễn sau cái chết. Ngươi đã thất bại.”

Lẽ ra Loki sẽ nói gì đó, một câu nói hóm hỉnh, láu cá, và chua cay, nhưng sự sống trong y đã tàn, và cùng với đó là tất cả sự xảo quyệt, sự tàn nhẫn của y, và y sẽ không nói gì, không bao giờ nói gì nữa. Y sẽ nằm bất động và lạnh cứng bên cạnh Heimdall trên bãi chiến trường băng giá.

Giờ thì Surtr, người khổng lồ rực lửa, người đã xuất hiện từ trước thuở hồng hoang, sẽ nhìn ra cánh đồng mênh mông toàn cái chết và giơ cao thanh gươm sáng rực lên trời. Sẽ vang lên một âm thanh như cả ngàn cánh rừng vừa bắt lửa, và chính không khí cũng sẽ bùng cháy.

Thế giới sẽ được hỏa táng bằng lửa của Surtr. Biển cả dâng tràn sẽ bốc hơi. Những ngọn lửa cuối cùng sẽ cháy rực, bập bùng, rồi sau đó được dập tắt. Tro bụi đen xám sẽ rơi từ trên trời xuống như tuyết.

Trong ánh sáng chạng vạng, nơi thi thể của Loki và Heimdall nằm cạnh nhau trước kia, chẳng còn lại gì ngoài hai đống tro xám trên nền đất đen sạm, khói hòa lẫn với sương sớm. Chẳng còn lại gì của đạo quân người sống và người chết, chẳng còn lại gì nơi giấc mơ của các thần và lòng gan dạ của những chiến binh của họ, chẳng còn lại gì ngoài tro bụi.

Chẳng mấy chốc, biển sẽ dâng lên, cuốn qua mặt đất và nuốt sạch tro bụi, và mọi sự sống sẽ bị lãng quên dưới bầu trời không ánh sáng.

Các thế giới sẽ kết thúc như vậy đó, kết thúc trong tro tàn và nước lũ, trong bóng tối và băng giá. Đó là định mệnh cuối cùng của các thần.

## II

Đó là cái kết. Nhưng cũng còn những điều sẽ đến sau cái kết.

Từ làn nước biển xám xịt, mặt đất xanh tươi sẽ lại hiện ra.

Mặt trời đã bị nuốt chửng, nhưng con gái của mặt trời sẽ thay mẹ mình chiếu sáng, và vầng mặt trời mới sẽ tỏa sáng còn rực rỡ hơn cả mặt trời cũ, chiếu rọi ánh sáng mới và tươi trẻ.

Người phụ nữ và người đàn ông, Sự Sống và Mong Ước Sự Sống, sẽ bước ra từ trong lòng cây tần bì nối liền các thế giới. Họ sẽ sống bằng nước sương trên mặt đất xanh tươi, và họ sẽ yêu nhau, và từ tình yêu của họ, loài người sẽ sinh ra.

Asgard sẽ không còn nữa, nhưng Idavoll sẽ vươn lên ở nơi Asgard trước kia từng tồn tại, huy hoàng và trường tồn.

Hai con trai của Odin là Vidar và Vali sẽ tới Idavoll. Sau đó là hai con trai của Thor, Modi và Magni. Họ sẽ cùng khiêng theo Mjollnir, vì sau khi Thor chết thì sẽ cần tới hai người mới khiêng nổi chiếc búa. Balder và Hod sẽ trở về từ âm gian, và sáu người bọn họ sẽ ngồi dưới ánh nắng của vầng mặt trời mới và nói chuyện, nhắc lại những bí ẩn trước kia và bàn xem họ đã có thể làm gì khác đi và liệu kết cục của cuộc chơi có phải không thể tránh khỏi hay không.

Họ sẽ nói về Fenrir, con sói đã nuốt chửng cả thế giới, về con mãng xà Midgard, và họ sẽ nhớ về Loki, kẻ sống cùng các thần nhưng không phải là một vị thần, kẻ đã cứu các thần và cũng hủy diệt họ.

Và rồi Balder sẽ nói, “Này. Này, cái gì thế kia?”

“Gì cơ?” Magni hỏi.

“Kia kìa. Lấp lánh giữa bụi cỏ cao. Các vị có thấy không? Và kia nữa. Một cái nữa kìa.”

Họ liền quỳ xuống lớp cỏ cao, những vị thần như những đứa trẻ.

Magni, con trai của Thor, là người đầu tiên tìm thấy một vật trong bụi cỏ, và khi nhặt nó lên, chàng biết nó là vật gì. Đó là một quân cờ vàng, như các thần vẫn thường chơi khi còn tồn tại. Đó là một quân cờ vàng nhỏ xíu khắc hình Odin, vị Cha tối cao, ngồi trên ngai báu: quân vua.

Họ tìm thấy thêm nhiều quân cờ nữa. Đây là Thor, tay cầm búa. Đây là Heimdall, chiếc tù và trên môi. Frigg, vợ của Odin, là quân hậu.

Balder nhặt lên một bức tượng vàng nhỏ. “Quân đó nhìn giống anh đấy,” Modi nói.

“Đó chính là tôi,” Balder nói. “Đó là tôi cách đây đã lâu lắm rồi, trước khi tôi chết, khi tôi còn thuộc tộc Aesir.”

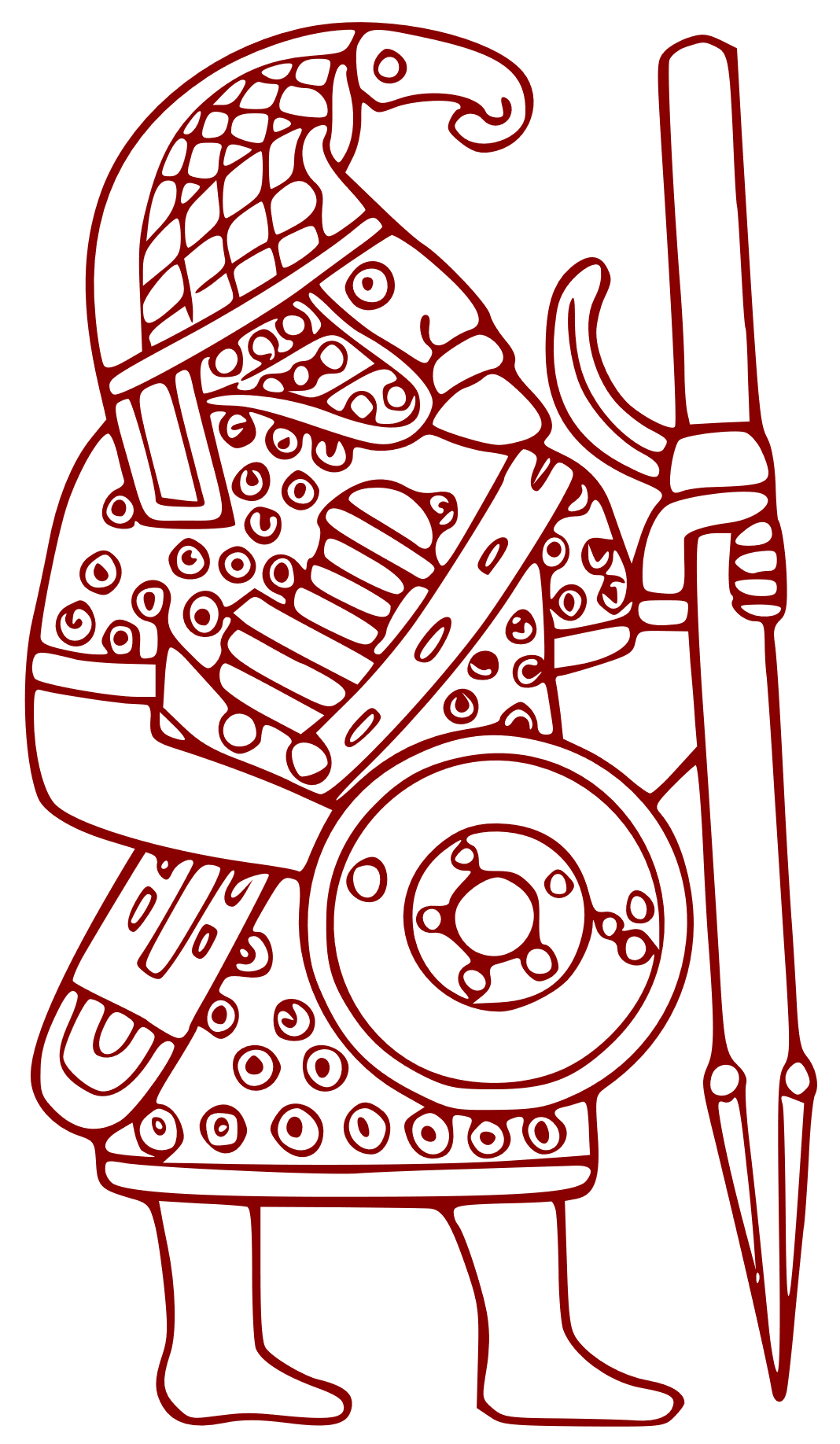
Họ sẽ tìm thấy nhiều quân cờ khác trên bãi cỏ, một số rất đẹp, một số không đẹp bằng. Đây, vùi trong lớp đất đen, là Loki và những đứa con quái vật của y. Đây là một người khổng lồ băng. Đây là Surtr, với khuôn mặt rực lửa.

Chẳng mấy chốc họ sẽ tìm thấy tất cả các quân đủ cho một bộ cờ. Họ xếp các quân cờ thành một ván: trên bàn cờ, các thần Asgard đối diện với kẻ thù truyền kiếp của mình. Ánh mặt trời mới long lanh trên những quân cờ vàng trong buổi chiều hoàn hảo ấy.

Balder sẽ mỉm cười như mặt trời tỏa nắng, rồi chìa tay ra, và chàng sẽ đi nước cờ đầu tiên.

Và cuộc chơi sẽ lại bắt đầu.

# Bảng chú giải



Aegir: Người khổng lồ biển vĩ đại nhất. Chồng của Ran, cha của chín người con gái là những làn sóng biển.

Aesir: Một chủng tộc, bộ tộc, hoặc có thể hiểu là một nhánh của các thần. Họ sống ở Asgard.

Alfheim: Một trong cửu giới, nơi sinh sống của các tiên ánh sáng.

Angrboda: Một người phụ nữ khổng lồ, mẹ của ba đứa con quái vật của Loki.

Asgard: Nơi sinh sống của tộc Aesir. Vương quốc của các thần.

Ask: Người đàn ông đầu tiên, được làm từ một cây tần bì.

Audhumla: Con bò đầu tiên đã dùng lưỡi liếm ra thủy tổ của các thần, với bầu vú cho ra những dòng sông sữa.

Aurboda: Một người phụ nữ núi khổng lồ, mẹ của Gerd.

Balder: Còn được gọi là “người đẹp đẽ”. Con trai thứ hai của Odin, được tất cả yêu quý trừ Loki.

Barri, hòn đảo: Một hòn đảo nơi Frey và Gerd làm lễ cưới.

Baugi: Một người khổng lồ, anh trai của Suttung.

Beli: Một người khổng lồ. Frey giết hắn bằng một cái gạc nai.

Bergelmir: Cháu trai của Ymir. Bergelmir và vợ là hai người khổng lồ duy nhất sống sót sau trận hồng thủy.

Bestla: Mẹ của Odin, Vili và Ve, đồng thời là vợ của Bor. Con gái của một người khổng lồ tên là Bolthom. Chị gái của Mimir.

Bifrost: Cây cầu cầu vồng nối liền Asgard với Midgard.

Bodn: Một trong hai cái vạc được làm ra để đựng rượu thi ca. Cái vạc kia tên là Son.

Bolverk: Một cái tên của Odin khi ngài giả dạng.

Bor: Một vị thần. Con trai của Buri, chồng của Bestla. Cha của Odin, Vili và Ve.

Bragi: Thần thi ca.

Breidablik: Nơi ở của Balder, một nơi đầy niềm vui, âm nhạc và tri thức.

Brising, chiếc vòng cổ của tộc: Một chiếc vòng cổ sáng rực của Freya.

Brokk: Một người lùn có khả năng làm ra những báu vật kỳ diệu. Anh trai của Eitri.

Buri: Tổ tiên của các thần, cha của Bor, ông nội của Odin.

Draupnir: Chiếc vòng tay vàng của Odin mà cứ sau chín đêm thì lại sinh ra tám chiếc vòng cũng đẹp và quý giá không kém.

Egil: Một người nông dân, cha của Thialfi và Roskva.

Einherjar: Những người đã hy sinh một cách cao quý trong chiến trận, giờ tiệc tùng và chiến đấu ở Valhalla.

Eitri: Một người lùn đã chế tác ra những vật báu phi thường, bao gồm cả chiếc búa của Thor. Em trai của Brokk.

Elli: Một bà vú già, thực chất là hiện thân của tuổi già.

Embla: Người phụ nữ đầu tiên, được làm từ một cây đu.

Farbauti: Cha của Loki, một người khổng lồ. “Kẻ giáng những đòn nguy hiểm”.

Fenrir hay còn gọi là Sói Fenrir: Một con sói. Con trai của Loki với Angrboda.

Fimbul: Mùa đông vĩnh cửu báo trước Ragnarok.

Fjalar: Anh trai của Galar, kẻ sát hại Kvasir.

Fjolnir: Con trai của Frey và Gerd, vị vua đầu tiên của Thụy Điển.

Franang, thác nước: Một thác nước cao nơi Loki trốn trong hình dạng một con cá hồi.

Frey: Một vị thần thuộc tộc Vanir, sống cùng tộc Aesir. Anh trai của Freya.

Freya: Một nữ thần thuộc tộc Vanir, sống cùng tộc Aesir. Em gái của Frey.

Frigg: Vợ của Odin, hoàng hậu của các thần. Mẹ của Balder.

Fulla: Một nữ thần, hầu gái của Frigg.

Galar: Một tiên bóng tối. Em trai của Fjalar và là kẻ sát hại Kvasir.

Garm: Một con chó ngao đáng sợ, đã giết Tyr và bị Tyr giết trong Ragnarok.

Gerd: Một thiếu nữ khổng lồ tuyệt đẹp mà Frey yêu.

Gilling: Một người khổng lồ, bị giết bởi Fjalar và Galar, cha của Suttung.

Ginnungagap: Một vực thẳm mênh mông nằm giữa Muspell (thế giới lửa) và Niflheim (thế giới mây mù) vào thuở hồng hoang.

Gjallerhom: Chiếc tù và của Heimdall, đặt cạnh giếng của Mimir.

Gleipnir: Sợi xích thần kỳ được làm bởi những người lùn và các thần để trói Fenrir.

Grimnir: “Người đội mũ trùm”. Một tên khác của Odin.

Grinder (Nghiến Răng): Tanngnjóstr, tức là “kẻ nghiến răng”. Một trong hai con dê kéo xe cho Thor.

Gullenbursti: Con lợn lời vàng được các người lùn tạo ra cho Frey.

Gungnir: Ngọn giáo của Odin. Nó không bao giờ bay trượt mục tiêu, và những lời thề được thề trên Gungnir là không thể bị phá vỡ.

Gunnlod: Một thiếu nữ khổng lồ, con gái của Suttung, được giao nhiệm vụ canh gác rượu thi ca.

Gymir: Một người khổng lồ đất, cha của Gerd.

Giếng của Mimir: Một chiếc giếng hoặc một dòng suối nằm dưới gốc cây thế giới. Odin đã đánh đổi một con mắt để được uống một ngụm nước giếng, múc lên bằng chiếc tù và Gjallerhorn của Heimdall.

Giếng của Urd: Chiếc giếng ở Asgard do ba nữ thần Norn chăm sóc.

Heidrun: Con dê cho rượu thay vì sữa. Rượu này được dùng cho các chiến binh ở Valhalla.

Heimdall: Người canh gác của các thần, có thể nhìn được rất xa.

Hel: Con gái của Loki với Angrboda. Nàng cai quản Hel, xứ sở của những người chết tầm thường, những người không hy sinh trong chiến trận.

Hermod Nhanh Nhẹn: Một con trai của Odin. Chàng cưỡi Sleipnir đến cầu xin Hel thả Balder.

Hlidskjalf: Ngai báu của Odin, nơi ngài có thể nhìn được cả cửu giới.

Hod: Anh trai của Balder, một vị thần mù.

Hœnir: Một vị thần cao tuổi, người đã đem lý trí đến cho loài người. Vốn thuộc tộc Aesir, được cử tới Vanir để làm vua của họ.

Hrym: Thủ lĩnh của người khổng lồ băng ở Ragnarok.

Hugi: Một chú bé người khổng lồ có khả năng chạy nhanh hơn bất kỳ sinh vật nào. Thực ra chính là hiện thân của ý nghĩ.

Huginn: Một trong hai con quạ của Odin. Tên nó có nghĩa là “ý nghĩ”.

Hvergelmir: Một dòng suối ở Niflheim, bên dưới Yggdrasil, là nguồn của rất nhiều sông suối.

Hymir: Một vị vua của người khổng lồ.

Hyrrokkin: Một người phụ nữ khổng lồ, còn khỏe hơn cả Thor.

Idavoll: “Thảo nguyên lộng lẫy”, nơi Asgard được xây dựng, và là nơi các thần sống sót sẽ quay về sau Ragnarok.

Idunn: Một nữ thần tộc Aesir. Nàng là người có những trái táo bất tử, giúp các thần trường sinh bất lão.

Ivaldi: Một tiên bóng tối. Các con trai của Ivaldi chế tạo ra Skidbladnir, con thuyền kỳ diệu của Frey; Gungnir, ngọn giáo của Odin; và mái tóc vàng mới tuyệt đẹp cho Sif, vợ của Thor.

Jord: Mẹ của Thor, một người phụ nữ khổng lồ, đồng thời là nữ thần đất.

Jormungundr: Con mãng xà Midgard. Một đứa con của Loki và kẻ tử thù của Thor.

Jotunheim: Jotun có nghĩa là người khổng lồ, và Jotunheim là xứ sở của người khổng lồ.

Kvasir: Một vị thần được tạo ra từ dãi của các thần tộc Aesir và các thần tộc Vanir kết hợp lại, trở thành một vị thần của sự thông thái. Kvasir bị sát hại bởi hai tên người lùn và máu của chàng được dùng để nấu thành rượu thi ca. Sau đó chàng đã tái sinh.

Laufey: Mẹ của Loki. Còn gọi là Nal, tức là cây kim, vì bà ta rất gầy.

Lerad: Một cái cây, có lẽ là một nhánh của Yggdrasil, nuôi sống Heidrun, con dê cho rượu dành cho các chiến binh ở Valhalla.

Lit: Một người lùn kém may mắn.

Loki: Anh em kết nghĩa của Odin, con trai của Farbauti và Laufey. Kẻ ranh mãnh và xảo quyệt nhất trong số những người sống ở Asgard. Y là một kẻ biến hình, và môi y có sẹo. Đôi giày của y cho phép y đi lại trên bầu trời.

Magni: Con trai của Thor, “lực sĩ”.

Mãng xà Midgard: Jormungundr.

Meginjord: Chiếc thắt lưng sức mạnh của Thor. Khi chàng đeo nó vào, sức lực của chàng sẽ tăng gấp đôi.

Midgard: Có nghĩa là “sân giữa”. Thế giới của chúng ta. Xứ sở của loài người.

Mimir: Cậu của Odin và là người canh gác chiếc giếng thông thái ở Jotunheim. Một người khổng lồ, có lẽ cũng thuộc tộc Aesir. Ông ta bị tộc Vanir chặt đầu và cái đầu của ông ta vẫn tiếp tục cho những lời khuyên thông thái và canh gác chiếc giếng.

Mjollnir: Chiếc búa kỳ diệu của Thor, báu vật quý giá nhất của chàng, được Eitri làm cho. (Còn Brokk thì kéo bễ.)

Modgud: “Chiến binh Dữ dằn”. Nàng là người canh gác cây cầu dẫn xuống âm gian.

Modi: Con trai của Thor, “người gan dạ”.

Muninn: Một con quạ khác của Odin. Tên của nó có nghĩa là “ký ức”.

Muspell: Thế giới lửa tồn tại từ thuở hồng hoang. Một trong cửu giới.

Naglfar: Một con thuyền được làm từ móng tay và móng chân của những người chết. Đạo quân người khổng lồ và người chết chiến đấu với các thần và các chiến binh Einherjar trong Ragnarok sẽ đi bằng con thuyền này.

Nal: “Cây kim”. Một tên khác của Laufey, mẹ của Loki.

Narfi: Con trai của Loki và Sigyn, anh trai của Vali.

Nidavellir, còn gọi là Svartalfheim: Nơi những người lùn (còn gọi là tiên bóng tối) sống trong lòng những quả núi.

Nidhogg: Một con rồng ăn xác chết và nhai rễ Yggdrasil.

Niflheim: Một nơi lạnh lẽo, mù mịt, tồn tại vào thuở ban đầu.

Njord: Một vị thần tộc Vanir, cha của Frey và Freya.

Nom: Ba chị em gái, gồm Urd, Verdandi và Skuld, người chăm lo chiếc giếng của Urd, tức là định mệnh, và tưới nước cho rễ cây Yggdrasil, cây thế giới. Họ cùng các thần Norn khác quyết định số phận con người.

Odin: Vị thần quyền năng và thông thái nhất. Ngài mặc áo choàng và đội mũ, và chỉ có một mắt, vì đã đổi con mắt kia lấy sự thông thái. Ngài có rất nhiều tên khác, bao gồm Cha tối cao, Grimnir và vị thần của giá treo cổ.

Odrerir: Một cái ấm dùng để nấu rượu thi ca. Tên nó có nghĩa là “Vật đem đến khoái lạc”.

Ran: Vợ của Aegir người biển khổng lồ, nữ thần của những người chết đuối, mẹ của chín làn sóng biển.

Ratatosk: Một con sóc sống trên các cành của Yggdrasil và đem tin từ Nidhogg, con rồng ăn xác chết dưới gốc cây, lên cho một con đại bàng sống ở các cành cao hơn.

Rati: Mũi khoan của các thần.

Roskva: Em gái của Thialti, người hầu phàm trần của Thor.

Sif: Vợ của Thor. Nàng có mái tóc vàng.

Sigyn: Vợ của Loki, mẹ của Vali và Narti. Sau khi Loki bị giam cầm, nàng ở bên cạnh y dưới lòng đất, giơ một chiếc bát để bảo vệ Loki khỏi những giọt nọc độc của con rắn nhỏ xuống.

Skadi: Một thiếu nữ người khổng lồ, con gái của Thiazi. Nàng lấy Njord làm chồng.

Skidbladnir: Một con thuyền thần kỳ, được chế tạo cho Frey bởi các con trai của Ivaldi. Nó có thể được gập lại như một chiếc khăn.

Skimir: Một tiên ánh sáng, người hầu của Frey.

Skrymir: “Anh chàng to con”. Một người khổng lồ đặc biệt to lớn mà Loki, Thor và Thialfi gặp trên đường tới Utgard.

Skuld: Một trong ba nữ thần Norn. Tên nàng có nghĩa là “điều được định đoạt”, và nàng trông coi tương lai.

Sleipnir: Con tuấn mã của Odin. Con ngựa nhanh nhất, có tám chân, con của Loki và Svadiltari.

Snarler (Gầm Ghè): Tanngrisnir, tức là kẻ nhe răng hoặc kẻ gầm ghè. Một trong hai con dê kéo xe cho Thor.

Son: Một chiếc vạc đựng rượu.

Surtr: Một người khổng lồ to lớn rực lửa, tay cầm một thanh kiếm đang bốc cháy. Surtr tồn tại trước các thần. Là người canh gác Muspell, vùng đất lửa.

Suttung: Một người khổng lồ, con trai của Gilling. Gã đã trả thù những kẻ sát hại cha mẹ mình.

Svadilfari: Con ngựa của người thợ xây đã xây bức tường bao quanh Asgard. Cha của Sleipnir.

Thiazi: Một người khổng lồ giả dạng thành đại bàng để bắt cóc Idunn. Cha của Skadi.

Thokk: Một mụ già với cái tên có nghĩa là “biết ơn” nhưng lại là sinh vật duy nhất không chịu khóc thương cái chết của Balder.

Thor: Người con trai râu đỏ của Odin, thần sấm của tộc Aesir. Vị thần khỏe nhất.

Thrud: Con gái của Thor, “người quyền uy”.

Thrym: Chúa tể yêu tinh, kẻ đòi lấy Freya làm vợ.

Tyr: Vị thần chiến tranh một tay, một con trai của Odin; cha dượng của chàng là người khổng lồ Hymir.

Ullr: Con trai riêng của Sif. Một vị thần săn bắn bằng cung tên và đi bằng ván trượt tuyết.

Urd: “Định mệnh”. Một trong ba nữ thần Norn. Nàng định đoạt quá khứ của con người.

Utgard: “Sân ngoài”. Một vùng hoang vu chỉ có người khổng lồ sinh sống, với một lâu đài ở giữa, cũng có tên là Utgard.

Utgardaloki: Vua của những người khổng lồ ở Utgard.

Valhalla: Đại sảnh của Odin, nơi các chiến binh hy sinh trong chiến trận dự tiệc.

Vali: Có hai vị thần tên là Vali. Một người là con trai của Loki và Sigyn, bị biến thành sói và giết anh trai mình là Narfi. Người kia là con trai của Odin và Rind, được sinh ra để trả thù cho cái chết của Balder.

Valkyrie: “Người lựa chọn những người đã chết”. Các hầu gái của Odin, dẫn linh hồn của những người đã hy sinh trong chiến trận đến với Valhalla.

Vanaheim: Xứ sở của tộc Vanir.

Var: Nữ thần hôn nhân.

Ve: Em trai của Odin, một người con trai của Bor và Bestla.

Verdandi: Một trong ba nữ thần Norn. Tên nàng có nghĩa là “đang trở thành”, và nàng định đoạt hiện tại của con người.

Vidar: Con trai của Odin. Vị thần lặng lẽ và đáng tin cậy. Một chiếc giày của chàng được làm từ những mẩu da vụn cắt ra từ tất cả những chiếc giày được làm trên đời.

Vigrid: Cánh đồng nơi trận chiến Ragnarok sẽ diễn ra.

Vili: Em trai của Odin, một người con trai của Bor và Bestla.

Yggdrasil: Cây thế giới.

Ymir: Sinh vật đầu tiên, một người khổng lồ lớn hơn mọi thế giới, tổ tiên của mọi người khổng lồ. Ymir được nuôi dưỡng bởi con bò đầu tiên, Audhumla.